

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CĂN HỘ NHÀ CHUNG CƯ

Hôm nay, tại Phòng Công chứng số 1 thành phố Đà Nẵng, chúng tôi gồm :

Bên bán (sau đây gọi là bên A):

Ông : **Nguyễn Trường Chinh**
Sinh năm : 1973
Căn cước công dân số : 074073000102 cấp tại Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư
Chứng minh nhân dân số : 025800239
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi cư trú : A6-C082 ĐN3 C.Cư 15-17 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bên mua (sau đây gọi là bên B):

Bà : **Vương Thị Kim Dung**
Sinh năm : 1952
Căn cước công dân số : 001152017631 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Quốc tịch : Việt Nam
Nơi cư trú : Số 87 Nguyễn Chí Thanh, phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Hai bên đồng ý thực hiện việc mua bán căn hộ nhà chung cư theo các thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

CĂN HỘ MUA BÁN

Bên A đồng ý bán cho bên B và bên B đồng ý mua căn hộ thuộc quyền sở hữu của bên A theo bản chính: "Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất" số **DA 288744** do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 24/6/2021, cụ thể như sau:

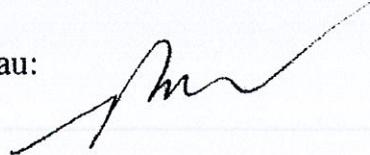
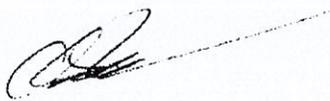
Nhà ở :

- Loại nhà ở : Căn hộ chung cư số 2610, tầng 26
- Tên nhà chung cư : Khu căn hộ Tháp Vườn
- Diện tích sàn : 61m²
- Hình thức sở hữu : Sở hữu riêng
- Thời hạn sở hữu : -/-

- Hạng mục được sở hữu chung ngoài căn hộ : Thực hiện theo Mục B.V.1, Phụ lục 1 Hợp đồng mua bán căn hộ số : 2610/2019/HĐMB/SFD ngày 16/12/2019.

Căn hộ nêu trên là tài sản gắn liền với thửa đất sau:

- Thửa đất số : 149



- Tờ bản đồ số : 8
- Địa chỉ : Lô 2-A2 Võ Văn Kiệt, phường An Hải Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
- Diện tích : 2.077,6m² (Hai nghìn không trăm bảy mươi bảy phẩy sáu mét vuông)
- Hình thức sử dụng : Sử dụng chung
- Mục đích sử dụng : Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng : Lâu dài
- Nguồn gốc sử dụng : Nhận chuyển nhượng đất được Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất .

ĐIỀU 2

GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Hai bên A và bên B thống nhất giá mua bán căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là: **2.000.000.000 đồng** (bằng chữ: Hai tỷ đồng Việt Nam).

2. Phương thức thanh toán: Tiền mặt hoặc chuyển khoản. Sau khi Hợp đồng được công chứng chứng nhận, Bên B giao đủ số tiền một lần như đã thỏa thuận cho Bên A đồng thời Bên A giao căn hộ chung cư và các giấy tờ bản chính về quyền sở hữu căn hộ chung cư này cho Bên B.

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại khoản 1 Điều này do hai bên tự thỏa thuận thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về việc giao nhận tiền ngoài sự chứng kiến của Công chứng viên ký tên dưới đây.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÝ QUYỀN SỞ HỮU CĂN HỘ

1. Bên A có nghĩa vụ giao căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất cho bên B vào thời điểm sau khi hợp đồng này được công chứng chứng nhận.

2. Bên B có nghĩa vụ đăng ký quyền sở hữu căn hộ tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, PHÍ, LỆ PHÍ

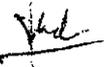
Bên A nộp phí công chứng;

Bên B nộp lệ phí trước bạ, sang tên; thuế thu nhập cá nhân và các khoản tiền phí khác (nếu có) liên quan đến việc mua bán căn hộ theo Hợp đồng này.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu toà án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.



4

ĐIỀU 6
CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Những thông tin về nhân thân, về căn hộ đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

1.2. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này;

a) Căn hộ không có tranh chấp;

b) Căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

1.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối không bị ép buộc;

1.4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Những thông tin về nhân thân đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;

2.2. Đã xem xét kỹ, biết rõ về căn hộ nêu trên tại Điều 1 của Hợp đồng này và các giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ, quyền sử dụng đất;

2.3. Việc giao kết hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

3. Hai bên cùng cam đoan: Đối tượng của hợp đồng và việc giao kết hợp đồng này là có thật. Hai bên không yêu cầu Công chứng viên xác minh hay giám định. Hai bên đã nghe công chứng viên giải thích và đã hiểu về các quy định chống thất thu thuế hiện hành.

ĐIỀU 7
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Từng bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng và ký, điểm chỉ vào Hợp đồng này trước mặt Công chứng viên.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm công chứng viên Phòng Công chứng số 1 thành phố Đà Nẵng chứng nhận.

BÊN A

(ký và ghi rõ họ tên)

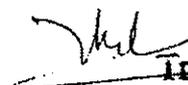


Trò gái và trò trai NGUYỄN TRƯỜNG CHINH

Tôi đã đọc và đồng ý

BÊN B

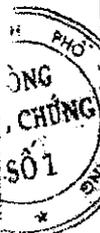
(ký và ghi rõ họ tên)



Trò gái và trò trai

Vương thị kim Dung

Tôi đã đọc và đồng ý



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 09 tháng 11 năm 2023 (ngày chín tháng mười một năm hai nghìn không trăm hai mươi ba), tại Phòng Công chứng số 1 thành phố Đà Nẵng, địa chỉ: 18B Phan Đình Phùng, phường Hải Châu I, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

Tôi **Nguyễn Thị Bích Vân** Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng mua bán căn hộ nhà chung cư được giao kết giữa:

Bên bán (bên A):

Ông : **Nguyễn Trường Chinh**
Sinh năm : 1973
Căn cước công dân số : 074073000102
Chứng minh nhân dân số : 025800239
Nơi cư trú : A6-C082 ĐN3 C.Cư 15-17 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Bên mua (bên B):

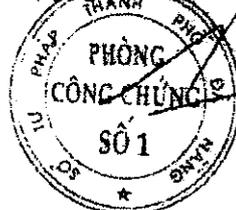
Bà : **Vương Thị Kim Dung**
Sinh năm : 1952
Căn cước công dân số : 001152017631
Nơi cư trú : Phường Thạch Thang, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng.

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký và điểm chỉ vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung hợp đồng, ký vào từng trang của hợp đồng và điểm chỉ vào hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản chính, mỗi bản chính gồm 04 tờ 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Phòng Công chứng số 1 thành phố Đà Nẵng.

Số công chứng **2726** quyền số 01/2023 TP/CC-SCC/HĐGD

CÔNG CHỨNG VIÊN

(ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu)



Nguyễn Thị Bích Vân

NHÀ ĐẤT



Nhà đất bán

Bán căn hộ chung cư

Đà Nẵng

Quận Sơn Trà

Võ Văn Kiệt

Chọn dự án

Chọn diện tích

Chọn khoảng giá

Chọn hướng nhà

Nhập lại

[Bán căn hộ chung cư / Đà Nẵng / Quận Sơn Trà / Bán căn hộ chung cư tại Võ Văn Kiệt](#)

Bán Căn hộ Hiyori Đà Nẵng- Sở hồng chính chủ - Giá sục hăm-0905848545

Tham khảo

Giá: 3.200.000.000 đ

Tỉnh thành: Đà Nẵng

Mặt tiền: 5 m

Số WC: 2 phòng

Diện tích: 61 m²

Quận Sơn Trà

Số tầng: 0 tầng

Hướng nhà: Đông Nam

Bán căn hộ chung cư

Đường phố: Võ Văn Kiệt

Số phòng: 2 phòng

Ban công: Không xác định

[Thông tin chi tiết](#)

[Nội thất](#)

Tin rao vặt đã hết hạn nhưng vẫn có thể vẫn còn giá trị. Quý khách hãy xem những tin rao vặt mới hơn [tại đây](#).

Bán Sục hăm Căn hộ Hiyori Đà Nẵng

Sở hồng chính chủ dài hạn

Giá : 3.2 tỷ

Diện tích: 61m²

Căn hộ 2 phòng ngủ, 2WC, ban công view thành phố, full nội thất. Tòa căn hộ bao gồm hồ bơi, phòng gym, sân chơi trẻ em. Cư dân chủ yếu tại tòa nhà là khách nước ngoài, hiện đang cho khách nước ngoài thuê dài hạn rất tốt.

Vị trí: Ngay cầu Rồng, ngay trục đường chính Võ Văn Kiệt, đi thẳng ra biển

Cách biển 1.5km

Cách sông Hàn 500m

Cách sân bay 10 phút oto

Liên hệ: 0905848545 - UYÊN (GIÓ HÀNG CĂN HỘ BIỂN ĐÃ CÓ SỞ HỒNG DÀI HẠN ĐÀ NẴNG)

Liên hệ

0905848545

Uyên Lê

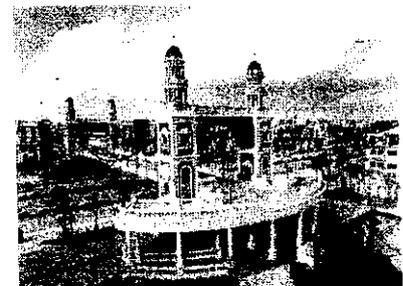
uyenleand@gmail.com

Cập nhật: 15:01

30/05/2023

Mô Tm: 1737164

Lưu tin rao vặt



Cơ hội sống như nghỉ dưỡng, kinh doanh lý tưởng tại Vinhomes Ocean Park 3

Nằm giữa "Tam giác du lịch - giải trí - dịch vụ" của Vinhomes Ocean Park 3, trong lòng đô thị ở tốt nhất thế giới Ocean City, phân khu Phố Biển mở ra một chốn sống nghỉ dưỡng đỉnh cao cùng cơ hội đầu tư kinh doanh hấp dẫn.

- Chủ tịch Hà Nội Trần Sỹ Thanh kiến nghị không phân biệt nhà ở xã hội hay thương mại
- Ngân hàng đại hạ giá bất động sản cuối năm
- Chủ đầu tư Casino Hồ Tràm 4.2 tỷ USD tiếp tục xin điều chỉnh thời gian thực hiện dự án lần thứ 11
- Xây nhà trên đất nông nghiệp đã nộp tiền phạt có bị phá dỡ hay không?

Mẫu số 31. Phiếu thu thập thông tin về thửa đất
(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)

Phiếu số 12

Mẫu số 03

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT
(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)

Tên xã, phường: Phước Mỹ (nay là phường An Hải)

Tên người được điều tra: Căn hộ Oceanview Apartment Hotel

- Địa chỉ: TP. Đà Nẵng; thời điểm chuyển nhượng: tháng 10/2023
- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: 1.400 triệu đồng/bất động sản (chuyển nhượng)
- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/thửa hoặc đồng/m² (chuyển nhượng)
- Giá giao dịch BĐS theo thị trường: 3.000 triệu đồng/bất động sản
- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng:
- Giá kinh doanh sản phẩm, dịch vụ:
- Thời điểm định giá: 7/6/2024
- Nguồn thông tin: Hợp đồng mua bán kết hợp điều tra thông tin thị trường.



1. Các thông tin về thửa đất:

- Tờ bản đồ số: KT03/4; thửa đất số: B4.1 ; diện tích: 64,5 m²
- Địa chỉ thửa đất: Khu dân cư An Cư 2 mở rộng, đường Võ Nguyên Giáp, phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà (nay là phường An Hải), Đà Nẵng
- Kích thước mặt tiền: m; kích thước chiều sâu thửa đất: m
- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật , hình bình hành , hình vuông , hình thang xuôi , hình thang ngược , hình đa giác , hình chữ L .
- Mục đích sử dụng đất:
- Khoảng cách đến thửa đất chuẩn:
- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:
 - + Trung tâm hành chính: khoảng 3.400m;
 - + Trung tâm thương mại, chợ: Khoảng 3.100m;
 - + Cơ sở giáo dục: Khoảng 2.200m;
 - + Cơ sở thể dục, thể thao:m;
 - + Cơ sở y tế: Khoảng 2.200m;
 - + Công viên, khu vui chơi giải trí: Khoảng 600m.
- + Trung tâm thành phố: khoảng 3.100m
- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng kỹ thuật:
 - + Điều kiện về giao thông: Độ rộng: 30m; cấp đường:; kết cấu mặt đường: Nhựa; tiếp giáp với mặt đường:
 - + Điều kiện về cấp thoát nước: hoàn chỉnh;
 - + Điều kiện về cấp điện: hoàn chỉnh;
- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:
 - + Hạ tầng giao thông công cộng: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng không gian: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng cung cấp dịch vụ: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng văn hóa, thể thao: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng môi trường: hoàn chỉnh;
- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập

quán của địa phương:

- Thời hạn sử dụng đất: lâu dài

2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất

2.1. Tài sản gắn liền với đất là nhà ở

- Nhà ở: Căn hộ chung cư số 1104; cấp nhà:II.....; năm xây dựng:2013.....

- Diện tích xây dựng:m²; số tầng: 21 tầng nổi; diện tích sàn sử dụng:m²

- Tài sản khác (nếu có):

2.2. Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng khác

- Loại tài sản:

- Năm xây dựng:.....; Diện tích xây dựng:

- Tài sản khác (nếu có):

- Thu nhập bình quân năm:

- Chi phí bình quân năm:

2.3. Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm , Rừng trồng

- Diện tích:; Mật độ trồng:; Năm trồng:

- Giá trị khai thác tính theo thu nhập từ việc thu hoạch sản phẩm tương ứng với số năm còn lại trong chu kỳ thu hoạch của cây lâu năm:

- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc rừng trồng đến thời điểm chuyển nhượng, trúng đấu giá quyền sử dụng đất:



Ngày 23 tháng 6 năm 2025

Người điều tra

(Ký và ghi rõ họ tên)

Trương Thị Bích Trâm

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG MUA BÁN CĂN HỘ

Chúng tôi ký tên dưới đây, tự nhận thấy có đủ năng lực hành vi và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật về mọi hành vi của mình, gồm:

BÊN BÁN (BÊN A):

Ông : **PHAN MINH QUANG**
Sinh năm : 1952
Chứng minh nhân dân số : 011052813
Căn cước công dân số : 001052017056, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Cùng vợ là bà : **PHẠM THỊ LIÊN**
Sinh năm : 1958
Chứng minh nhân dân số : 011181221
Căn cước công dân số : 038158019107, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Cùng thường trú: Phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÊN MUA (BÊN B):

Ông : **NGUYỄN VĂN HẢI**
Sinh năm : 1963
Căn cước công dân số : 001063002105, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Thường trú: 58 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

Hai bên đồng ý thực hiện việc **mua bán căn hộ** theo các thỏa thuận sau đây:

ĐIỀU 1
CĂN HỘ MUA BÁN

Bên A có quyền sở hữu căn hộ theo Bản chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CA 443049 do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng cấp ngày 26/5/2015. Căn hộ tọa lạc trên thửa đất và nhà ở cụ thể như sau:

1. Thửa đất:

- Thửa đất số : B4.1-01
- Tờ bản đồ số : KT03/4
- Địa chỉ thửa đất : Khu dân cư An Cư 2 mở rộng, đường Võ Nguyên Giáp, Phường Phước Mỹ, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng
- Diện tích: 1120,3m² (Một nghìn một trăm hai mươi phẩy ba mét vuông)
- Hình thức sử dụng : Sử dụng chung
- Mục đích sử dụng : Đất ở tại đô thị
- Thời hạn sử dụng : lâu dài

- Nguồn gốc sử dụng : Nhà nước giao đất có thu tiền sử dụng đất

2. Nhà ở:

- Loại nhà ở : Căn hộ chung cư số 1104 tầng : 1
- Tên nhà chung cư : Tòa nhà căn hộ khách sạn cao cấp Oceanviews Apartment Hotel
- Diện tích sàn : 64.5m²
- Hình thức sở hữu : Sở hữu riêng

ĐIỀU 2

GIÁ MUA BÁN VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN

1. Giá bán căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này là **1.400.000.000 đồng** (Một tỷ bốn trăm triệu đồng)

2. Phương thức thanh toán: Sau khi Hợp đồng mua bán căn hộ được công chứng, bên B giao đủ toàn bộ số tiền mua bán căn hộ như đã thỏa thuận cho bên A.

3. Việc thanh toán số tiền nêu tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này do hai bên tự thực hiện và tự chịu trách nhiệm trước pháp luật.

ĐIỀU 3

VIỆC GIAO VÀ ĐĂNG KÍ QUYỀN SỞ HỮU CĂN HỘ

1. Bên A có nghĩa vụ giao căn hộ nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này cùng với giấy tờ về quyền sở hữu căn hộ cho bên B sau khi bên B giao đủ số tiền cho bên A theo thỏa thuận nêu trên.

2. Bên B có nghĩa vụ thực hiện việc đăng ký quyền sở hữu căn hộ tại cơ quan có thẩm quyền theo quy định của pháp luật và bên A cam kết sẽ hỗ trợ cho bên B hoàn tất việc sang tên trước bạ căn hộ nêu trên đứng tên bên B.

ĐIỀU 4

TRÁCH NHIỆM NỘP THUẾ, PHÍ VÀ LỆ PHÍ

1. **Bên A** chịu trách nhiệm nộp phí công chứng, thuế thu nhập cá nhân phát sinh từ việc mua bán căn hộ nêu trên.

2. **Bên B** nộp lệ phí trước bạ sang tên.

ĐIỀU 5

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được, hai bên có quyền khởi kiện đề yêu cầu Tòa án có thẩm quyền được giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên A cam đoan:

1.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tinh hợp pháp của



2 2/2
2023

các giấy tờ đã cung cấp;

1.2. Căn hộ thuộc hợp đồng được bán, chuyển nhượng theo quy định của pháp luật; không bị tranh chấp, khiếu nại, phong tỏa;

1.3. Tại thời điểm giao kết Hợp đồng này:

a) Quyền sở hữu căn hộ không có tranh chấp;

b) Quyền sở hữu căn hộ không bị kê biên để bảo đảm thi hành án;

c) Bên A cam kết chưa thực hiện bất kỳ giao dịch dân sự nào khác (kể cả đặt cọc, cho thuê, thế chấp, bảo lãnh, ủy quyền...) với bên thứ ba làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích của bên B.

1.4. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

1.5. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

2. Bên B cam đoan:

2.1. Chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp;

2.2. Đã xem xét kỹ tính hợp pháp các giấy tờ về quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất; biết rõ tài sản nêu tại Điều 1 của Hợp đồng này không bị tranh chấp, khiếu nại, phong tỏa;

2.3. Việc giao kết Hợp đồng này hoàn toàn tự nguyện, không bị lừa dối, không bị ép buộc;

2.4. Thực hiện đúng và đầy đủ các thỏa thuận ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 7

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hệ quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng này.

2. Tất cả các bên đã đọc Hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong Hợp đồng, ký (điểm chỉ) vào Hợp đồng này trước sự có mặt của công chứng viên.

3. Hợp đồng này có hiệu lực kể từ thời điểm công chứng viên Văn phòng công chứng Nguyễn Hải Sâm thành phố Đà Nẵng chứng nhận./.

BÊN BÁN

(ký và ghi rõ họ tên)

Quang

PHAN MINH QUANG

PHAN MINH QUANG

Ngôn

trở

phía

BÊN MUA

(ký và ghi rõ họ tên)

Ngôn

trở

phía

Ngôn

trở

phía

Ưu

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 11/10/2023 (Ngày mười một, tháng mười, năm hai ngàn không trăm hai mươi ba) tại trụ sở Văn phòng công chứng Nguyễn Hai Sâm, địa chỉ số 100 đường 2 tháng 9, phường Bình Thuận, quận Hai Châu, thành phố Đà Nẵng:

Tôi, _____, Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật.

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng mua bán căn hộ được giao kết giữa:

BÊN BÁN (BÊN A):

Ông : PHAN MINH QUANG, Sinh năm: 1952
Chứng minh nhân dân số : 011052813
Căn cước công dân số : 001052017056, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Cung vợ là bà : PHẠM THỊ LIÊN, Sinh năm: 1958
Chứng minh nhân dân số : 011181221
Căn cước công dân số : 038158019107, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cung thương trú: Phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

BÊN MUA (BÊN B):

Ông : NGUYỄN VĂN HẢI, Sinh năm: 1963
Căn cước công dân số : 001063002105, cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội
Thường trú: 58 Mai Hắc Đế, phường Nguyễn Du, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội

- Các bên đã tự nguyện giao kết Hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội.
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của Hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký trong hợp đồng này đúng là chữ ký của các bên nêu trên;
- Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản chính (mỗi bản chính gồm 04 tờ 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau); Bên A giữ 01 (một) bản chính; bên B giữ 01 (một) bản chính; 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Hai Sâm thành phố Đà Nẵng.

Số công chứng: 7447, quyền số 01/2023 TP CC-SCC-HĐGD.

CÔNG CHỨNG VIÊN

CÔNG CHỨNG VIÊN
NGUYỄN HAI SÂM

Căn hộ cho thuê Đà Nẵng (Apartment for rent)

Đúng về luôn nè mn 🤗

Bán căn Alacart mặt biển Võ Nguyên Giáp

Dt 64.5m² thiết kế 2 p ngủ 2 vệ sinh

Full nội thất chuẩn 4*

Tiền ích: gym hồ bơi nhà hàng cf

Đã có sổ lâu dài

Giá bán: 3.1 tỷ

☎️ Liên hệ 0905.967.622 #Duyet





Hồng Quan Nguyễn

Đường Nguyễn Văn Trỗi, Quận Phú Nhuận, TP HCM

- Khu phức hợp chung cư cao cấp

Cả tầng hầm để xe rộng rãi

- DT: 130m²

Kinh doanh, cafe, cửa hàng tiện lợi và tạp phẩm

Sổ hồng riêng, công chứng hoàn thiện

- Giá bán: 7 tỷ (có lãi)

Liên hệ: 0944 997 686

Chính chủ bán nhanh căn hộ Monarchy A, đã có sổ hồng

Khu vực: Bán căn hộ chung cư tại The Monarchy (/ban-can-ho-the-monarchy-s1313667) - Quận Sơn Trà - Đà Nẵng
Giá: **2.5 Tỷ** - Diện tích: **70 m2** - Lượt xem: 68

Thông tin mô tả

Chính chủ cần bán gấp căn hộ Monarchy A đã có sổ Hồng.

- Diện tích: 70m2.
- Thiết kế: 2 phòng ngủ, 2WC, phòng khách, bếp.
- Giá bán đến công chứng:
- Nội thất full mới 100%.
- Đầy đủ tiện nghi, có thể xách vali vào ở ngay.

Tin hết hạn

Batdongsan

Có thể bạn muốn xem: Bán căn hộ chung cư Đà Nẵng (/ban-can-ho-da-nang-s32131) Bán căn hộ chung cư Quận Sơn Trà (/ban-can-ho-quan-son-tra-s33112)
Bán căn hộ chung cư Phường An Hải Tây (/ban-can-ho-phuong-an-hai-tay-s264537) Bán căn hộ chung cư Đường Trần Hưng Đạo (/ban-can-ho-duong-tran-hung-dao-s275059)
Bán căn hộ chung cư The Monarchy (/ban-can-ho-the-monarchy-s1313667)

Hình ảnh



Đặc điểm bất động sản

Khu vực **Quận Sơn Trà Q**
Địa chỉ **The Monarchy, Đường Trần Hưng Đạo, Phường An Hải Tây, Quận Sơn Trà, Đà Nẵng**
Mã số **2230629**
Loại tin rao **Bán căn hộ chung cư**
Ngày đăng tin **19-05-2022**
Ngày hết hạn **18-06-2022**

Liên hệ

Tên liên lạc **diem kieu**
Địa chỉ **đà nẵng**
Di động **0762612771**
Email **dkiemdeureal@gmail.com**

[Quay lại](#) [In bài này](#) [Gửi tin này cho bạn bè](#)

 (<https://www.facebook.com/sharer/sharer.php?u=https://batdongsan24h.com.vn/ban-can-ho-chung-cu-quan-son-tra/chinh-chu-ban-nhanh-can-ho-monarchy-a-da-co-so-hong-2230629.html&t=Chính chủ hộ Monarchy A, đã có sổ hồng>)

 (https://twitter.com/intent/tweet?original_referer=https://batdongsan24h.com.vn/ban-can-ho-chung-cu-quan-son-tra/chinh-chu-ban-nhanh-can-ho-monarchy-a-da-co-so-hong-2230629.html&text=System.Data.Entity.DynamicProxies.Atbl_Ads_CC6802E3216AADF352BF3D290880893D41868192DB01C1601D75026810C38DEB&Ads_Subject&tw_p=tweetbutton&uri=https://batdongsan24h.com.vn/ban-can-ho-chung-cu-quan-son-tra/chinh-chu-ban-nhanh-can-ho-monarchy-a-da-co-so-hong-2230629.html&via=your_screen_name)

 **Tìm kiếm theo từ khóa:** [Bán căn hộ The Monarchy\(/tags/ban/ban-can-ho-the-monarchy\)](#)
[Bán căn hộ The Monarchy Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-can-ho-the-monarchy-phuong-an-hai-tay\)](#) [Bán căn hộ Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-can-ho-phuong-an-hai-tay\)](#)
[Bán chung cư The Monarchy\(/tags/ban/ban-chung-cu-the-monarchy\)](#) [Bán chung cư The Monarchy Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-chung-cu-the-monarchy-phuong-an-hai-tay\)](#)
[Bán chung cư Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-chung-cu-phuong-an-hai-tay\)](#) [Bán căn hộ chung cư The Monarchy\(/tags/ban/ban-can-ho-chung-cu-the-monarchy\)](#)
[Bán căn hộ chung cư The Monarchy Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-can-ho-chung-cu-the-monarchy-phuong-an-hai-tay\)](#)
[Bán căn hộ chung cư Phường An Hải Tây\(/tags/ban/ban-can-ho-chung-cu-phuong-an-hai-tay\)](#)

Lưu ý
Quý vị đang xem nội dung tin rao "Chính chủ bán nhanh căn hộ Monarchy A, đã có sổ hồng". Mọi thông tin liên quan tới tin rao này là do người đăng tin đăng tải và chịu trách nhiệm. Chúng tôi luôn cố gắng cung cấp thông tin tốt nhất, nhưng chúng tôi không đảm bảo và không chịu trách nhiệm về bất kỳ nội dung nào liên quan tới tin rao này. Nếu quý vị phát hiện có sai sót hay vấn đề gì xin hãy thông báo ([thong-bao-tin-rao-va-t.html?raovatId=2230629](#))

Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Toàn Hải Phát

Trụ sở: Số 42 Trường Công Giai, Phường Dịch Vọng, Quận Cầu Giấy, TP Hà Nội



Hồ Sỹ Anh đang ở Chung cư The Ori Garden Đà Nẵng. · Theo dõi

...

27 tháng 8, 2023 · Đà Nẵng

Cần bán căn hộ tại chung cư bầu tràm lakeside

Cần thương mại 45m², 1 nhà vệ sinh, 1 phòng ngủ, giá 980 triệu

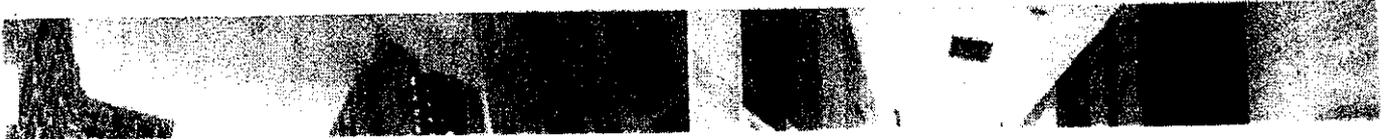
Cần thương mại 45m², 1 nhà vệ sinh, 1 phòng ngủ, full nội thất, giá 1.05 tỷ

Cần thương mại 2 phòng ngủ, 57m², 2 nhà vệ sinh, giá 1.25 tỷ

Cần thương mại 3 phòng ngủ, 68m², 2 nhà vệ sinh, giá 1.53 tỷ

sổ Hồng lâu dài, vào ở được ngay

☎ 0905961966 để đi xem nhà





Destiny Nguyễn

13 tháng 7, 2023

...

🏠 Căn bán shophouse mặt tiền- lô kề gốc dùng cho mục đích kinh doanh, căn CT1-CH01.06 - Nhà đã bàn giao

• Diện tích : 53.9 m2

📍 Địa chỉ : Chung cư Bầu Tràm Lakeside - Phường Hoà Hiệp Nam, Quận Liên Chiểu, Thành Phố Đà Nẵng

💰 Giá : 2.tỷ 150 triệu

Liên hệ: 070.4545.950 gặp 9 chủ





Nguyễn Thủy

11 tháng 11, 2022

...

Monarchy căn Bán Shophouse

- Diện tích : 136m²
- Shophouse kết hợp tầng lửng có 2PN, có lối đi riêng
- Kinh doanh tất cả các mặt hàng
- Tiên ích đa phong phú và khu dân cư đông đúc
- Gần trường đại học, bệnh viện, chợ, biển,....
- Giá bán : 6.5 tỷ
- Địa chỉ : 535 Trần Hưng Đạo, An Hải Tây, Đà Nẵng
- Liên hệ Em Thủy ngay 0338066381



Ai Nghia Tran

16 tháng 11, 2022

...

Cần bán nhanh căn hộ Monarchy

- Diện tích 76m2
- 2 phòng ngủ, 2wc, phòng khách, bếp, ban công
- Để lại nguyên nội thất y hình
- Đã có sổ hồng, hỗ trợ vay 70%
- Giá bán nhanh 2ty5

Liên hệ đi xem ngay 0962 919 486

Mẫu số 31. Phiếu thu thập thông tin về thửa đất

(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)

Phiếu số 13

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT

(Áp dụng khi thu thập thông tin để định giá đất cụ thể đối với đất phi nông nghiệp)

Tên xã (phường, thị trấn): An Hải Tây (nay là phường An Hải)

Tên người được điều tra: Trương Như Tùng

- Địa chỉ: Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng; thời điểm chuyển nhượng:.....

- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/bất động sản

- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/thửa hoặc đồng/m²

- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng: 1.545.455 đồng/chỗ/tháng (chưa bao gồm VAT).

- Thời điểm định giá: 7/6/2024

- Nguồn thông tin: 0905.147.842. Giá cho thuê bãi giữ xe tầng hầm tại thời điểm tháng 5/2024.

1. Các thông tin về thửa đất:

- Tờ bản đồ số: ; thửa đất số: ; diện tích: m²

- Địa chỉ thửa đất: 535 Đường Trần Hưng Đạo, An Hải Tây, quận Sơn Trà (nay là phường An Hải), Đà Nẵng.

- Kích thước mặt tiền: m; kích thước chiều sâu thửa đất: m

- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật , hình bình hành , hình vuông , hình thang xuôi , hình thang ngược , hình đa giác , hình chữ L .

- Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại dịch vụ

- Khoảng cách đến thửa đất chuẩn:

- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:

+ Trung tâm hành chính: Khoảng 2000m;

+ Cơ sở giáo dục: Khoảng 500m;

+ Cơ sở y tế: Khoảng 1000m;

+ Trung tâm thương mại, chợ: Khoảng 2000m;

+ Cơ sở thể dục, thể thao: Khoảng 500m;

+ Công viên, khu vui chơi giải trí: Khoảng 500m

- Điều kiện về giao thông: Độ rộng: 15m; cấp đường:; kết cấu mặt đường:Nhựa.....; tiếp giáp với mặt đường:

- Điều kiện về cấp thoát nước: hoàn chỉnh;

- Điều kiện về cấp điện: hoàn chỉnh;

+ Điều kiện về cấp thoát nước: hoàn chỉnh;

+ Điều kiện về cấp điện: hoàn chỉnh;

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:

+ Hạ tầng giao thông công cộng: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng không gian: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng cung cấp dịch vụ: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng văn hóa, thể thao: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng môi trường: hoàn chỉnh;

- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương:

- Thời hạn sử dụng đất: không có thông tin

2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất



2.1. Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng

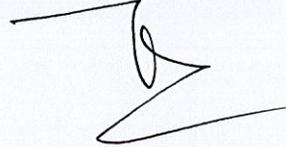
- Nhà ở:; cấp nhà:; năm xây dựng:
- Diện tích xây dựng:m²; số tầng:; diện tích sàn sử dụng:m²
- Tài sản khác (nếu có):

2.2. Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm , Rừng trồng , Cây công nghiệp .
- Diện tích:; Mật độ trồng:; Năm trồng:
- Giá trị khai thác còn lại của cây lâu năm:
- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc cây lâu năm/rừng đến thời điểm định giá:
.....
.....

Ngày 23 tháng 6 năm 2025

Người điều tra
(Ký và ghi rõ họ tên)



Trương Thị Bích Trâm



Mẫu số 31. Phiếu thu thập thông tin về thửa đất
(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)

Phiếu số 14

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT

(Áp dụng khi thu thập thông tin để định giá đất cụ thể đối với đất phi nông nghiệp)

Tên xã, phường: An Hải Bắc (nay là phường An Hải)

Tên người được điều tra: Địa ốc 24h

- Địa chỉ: Quận Sơn Trà, Tp Đà Nẵng; thời điểm chuyển nhượng:.....

- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/bất động sản

- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/thửa hoặc đồng/m²

- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng: 1.454.545 đồng/chỗ/tháng (chưa bao gồm VAT).

- Thời điểm định giá: 7/6/2024

- Nguồn thông tin: 0236.3928.100. Giá cho thuê bãi giữ xe tăng hầm tại thời điểm tháng 5/2024.

1. Các thông tin về thửa đất:

- Tờ bản đồ số: ; thửa đất số: ; diện tích: m²

- Địa chỉ thửa đất: 339 Đường Trần Hưng Đạo, An Hải Bắc, quận Sơn Trà (nay là phường An Hải), Đà Nẵng.

- Kích thước mặt tiền: m; kích thước chiều sâu thửa đất: m

- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật , hình bình hành , hình vuông , hình thang xuôi , hình thang ngược , hình đa giác , hình chữ L .

- Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại dịch vụ

- Khoảng cách gần nhất đến thửa đất chuẩn:

- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:

+ Trung tâm hành chính: Khoảng 2000m;

+ Trung tâm thương mại, chợ: Khoảng 2000m;

+ Cơ sở giáo dục: Khoảng 500m;

+ Cơ sở thể dục, thể thao: Khoảng 500m;

+ Cơ sở y tế: Khoảng 1000m;

+ Công viên, khu vui chơi giải trí: Khoảng 500m

- Điều kiện về giao thông: Độ rộng: 15m; cấp đường:; kết cấu mặt đường:Nhựa.....; tiếp giáp với mặt đường:

- Điều kiện về cấp thoát nước: hoàn chỉnh;

- Điều kiện về cấp điện: hoàn chỉnh;

- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:

+ Hạ tầng giao thông công cộng: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng không gian: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng cung cấp dịch vụ: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng văn hóa, thể thao: hoàn chỉnh;

+ Hạ tầng môi trường: hoàn chỉnh;

- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương:

- Thời hạn sử dụng đất: không có thông tin

2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất

2.1. Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng



- Nhà ở:; cấp nhà:; năm xây dựng:
- Diện tích xây dựng:m²; số tầng:; diện tích sàn sử dụng:m²
- Tài sản khác (nếu có):

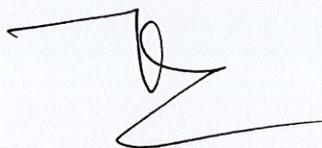
2.2. Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm , Rừng trồng , Cây công nghiệp .
- Diện tích:; Mật độ trồng:; Năm trồng:
- Giá trị khai thác còn lại của cây lâu năm:
- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc cây lâu năm/rừng đến thời điểm định giá:
.....
.....

Ngày 23 tháng 6 năm 2025

Người điều tra

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trương Thị Bích Trâm



Mẫu số 31. Phiếu thu thập thông tin về thửa đất

(Áp dụng đối với đất phi nông nghiệp)

Phiếu số 15

PHIẾU THU THẬP THÔNG TIN VỀ THỬA ĐẤT

(Áp dụng khi thu thập thông tin để định giá đất cụ thể đối với đất phi nông nghiệp)

Tên xã (phường, thị trấn): Thạch Thang (nay là phường Hải Châu)

Tên người được điều tra: Công ty OFFICE DANANG

- Địa chỉ: Quận Hải Châu, Tp Đà Nẵng; thời điểm chuyển nhượng:.....
- Giá bất động sản chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/bất động sản
- Giá đất chuyển nhượng/trúng đấu giá: triệu đồng/thửa hoặc đồng/m²
- Giá thuê đất, giá thuê mặt bằng: 1.400.000 đồng/m²/tháng (chưa bao gồm VAT).
- Thời điểm định giá: 7/6/2024
- Nguồn thông tin: 0935.723.727. Giá cho thuê bãi giữ xe tầng hầm tại thời điểm tháng 5/2024.



1. Các thông tin về thửa đất:

- Tờ bản đồ số: ; thửa đất số: ; diện tích: m²
- Địa chỉ thửa đất: 16 Lý Thường Kiệt, Thạch Thang, Hải Châu (nay là phường Hải Châu), Đà Nẵng.
- Kích thước mặt tiền: m; kích thước chiều sâu thửa đất: m
- Hình thể thửa đất: hình chữ nhật , hình bình hành , hình vuông , hình thang xuôi , hình thang ngược , hình đa giác , hình chữ L .
- Mục đích sử dụng đất: Đất thương mại dịch vụ
- Khoảng cách gần nhất đến thửa đất chuẩn:
- Khoảng cách gần nhất từ thửa đất đến:
 - + Trung tâm hành chính: Khoảng 500m;
 - + Trung tâm thương mại, chợ: Khoảng 500m;
 - + Cơ sở giáo dục: Khoảng 1000m;
 - + Cơ sở thể dục, thể thao: Khoảng 1000m;
 - + Cơ sở y tế: Khoảng 1000m;
 - + Công viên, khu vui chơi giải trí: Khoảng 1000m.
- Điều kiện về giao thông: Độ rộng: 5,5m; cấp đường:; kết cấu mặt đường:Nhựa.....; tiếp giáp với mặt đường:
- Điều kiện về cấp thoát nước: hoàn chỉnh;
- Điều kiện về cấp điện: hoàn chỉnh;
- Các yếu tố liên quan đến hạ tầng xã hội:
 - + Hạ tầng giao thông công cộng: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng không gian: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng cung cấp dịch vụ: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng văn hóa, thể thao: hoàn chỉnh;
 - + Hạ tầng môi trường: hoàn chỉnh;
- Các yếu tố khác ảnh hưởng đến giá đất phù hợp với thực tế, truyền thống văn hóa, phong tục tập quán của địa phương:
- Thời hạn sử dụng đất: không có thông tin

2. Các thông tin về tài sản gắn liền với đất

2.1. Tài sản gắn liền với đất là công trình xây dựng

- Nhà ở:; cấp nhà:; năm xây dựng:

- Diện tích xây dựng:m²; số tầng:; diện tích sàn sử dụng:m²

- Tài sản khác (nếu có):

2.2. Tài sản gắn liền với đất là cây lâu năm, rừng trồng

- Loại cây trồng: Cây lâu năm , Rừng trồng , Cây công nghiệp .

- Diện tích:; Mật độ trồng:; Năm trồng:

- Giá trị khai thác còn lại của cây lâu năm:

- Tổng chi phí đã đầu tư để trồng, chăm sóc cây lâu năm/rừng đến thời điểm định giá:

.....

.....

Ngày 23 tháng 6 năm 2025

Người điều tra

(Ký và ghi rõ họ tên)



Trương Thị Bích Trâm



CÔNG TY TNHH OPI

Địa chỉ: Số 191, đường CM13, P. Khu Trung, Q. Cẩm Lệ, TP. Đà Nẵng.

Văn phòng: Thôn Phước Hòa, xã Hòa Nhơn, huyện Hòa Vang, TP. Đà Nẵng

MST: 0316000000 Email: info@opi.vn ĐT: 0909252329

BẢNG CHÀO GIÁ

Công ty TNHH OPI kính gửi đến Quý khách hàng bảng giá thi công gói nội thất căn hộ khu vực nội thành Đà Nẵng như sau:

- Gói căn hộ cao cấp: Từ 6.000.000 đến 6.200.000 (Đồng/m² sàn)
- Gói căn hộ trung cấp: Từ 4.000.000 đến 4.500.000 (Đồng/m² sàn)
- Gói căn hộ phổ thông: Từ 3.000.000 đến 3.200.000 (Đồng/m² sàn)

* Ghi chú:

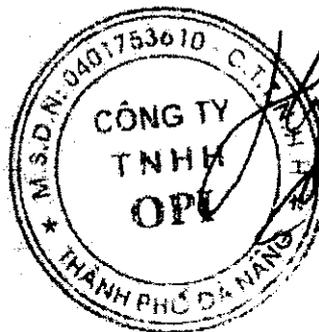
- Đơn giá trên có thể thay đổi tùy theo yêu cầu cụ thể của Khách hàng.
- Giá trên chưa bao gồm 10% VAT.

Rất mong sự quan tâm và hợp tác của Quý khách.

Trân trọng!

Đà Nẵng, ngày 10 tháng 02 năm 2024

GIÁM ĐỐC



Phan Hồng Long

**Công ty TNHH Xây dựng
và Kiến trúc CAPCONS**
MST: 0401530903

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đà Nẵng, ngày 05 tháng 01 năm 2023

BẢNG CHÀO GIÁ

Công ty TNHH Xây dựng và Kiến trúc CAPCONS kính gửi đến quý Khách hàng bảng giá thi công gói nội thất căn hộ khu vực nội thành Đà Nẵng như sau:

1. Gói căn hộ cao cấp: Khoảng 6.000.000đ/m² sàn
2. Gói căn hộ trung cấp (khá): Khoảng 4.000.000đ/m² sàn
3. Gói căn hộ phổ thông: Khoảng 3.000.000đ/m² sàn

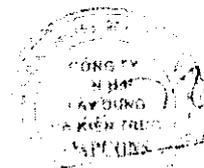
(Mức giá trên chưa bao gồm thuế giá trị gia tăng 10%)

Ghi chú: Mức giá trên có thể thay đổi tùy theo yêu cầu của Khách hàng.

Hy vọng với bảng chào giá trên của Công ty chúng tôi, Khách hàng có thể tham khảo và lựa chọn được gói thi công nội thất phù hợp với nhu cầu.

Trân trọng!

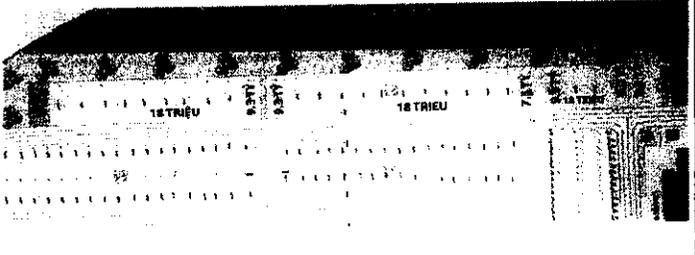
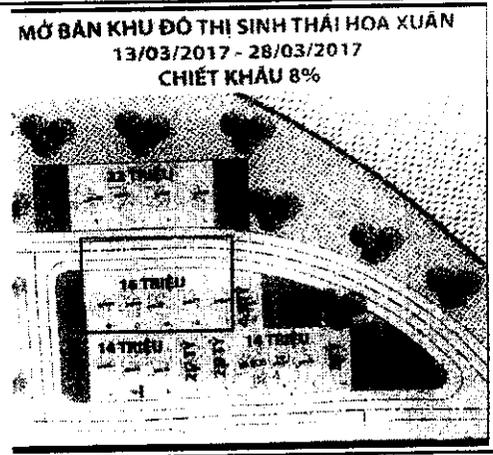
GIÁM ĐỐC

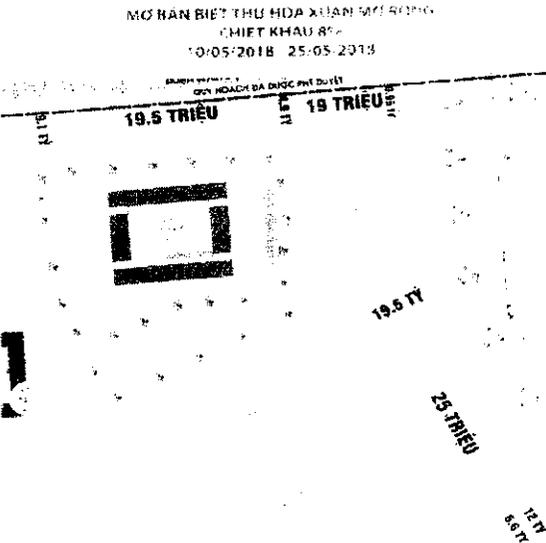
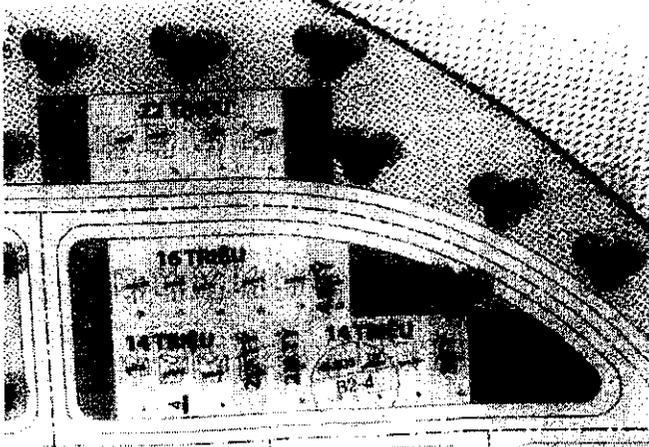


Nguyễn Văn Tuấn
Giám đốc

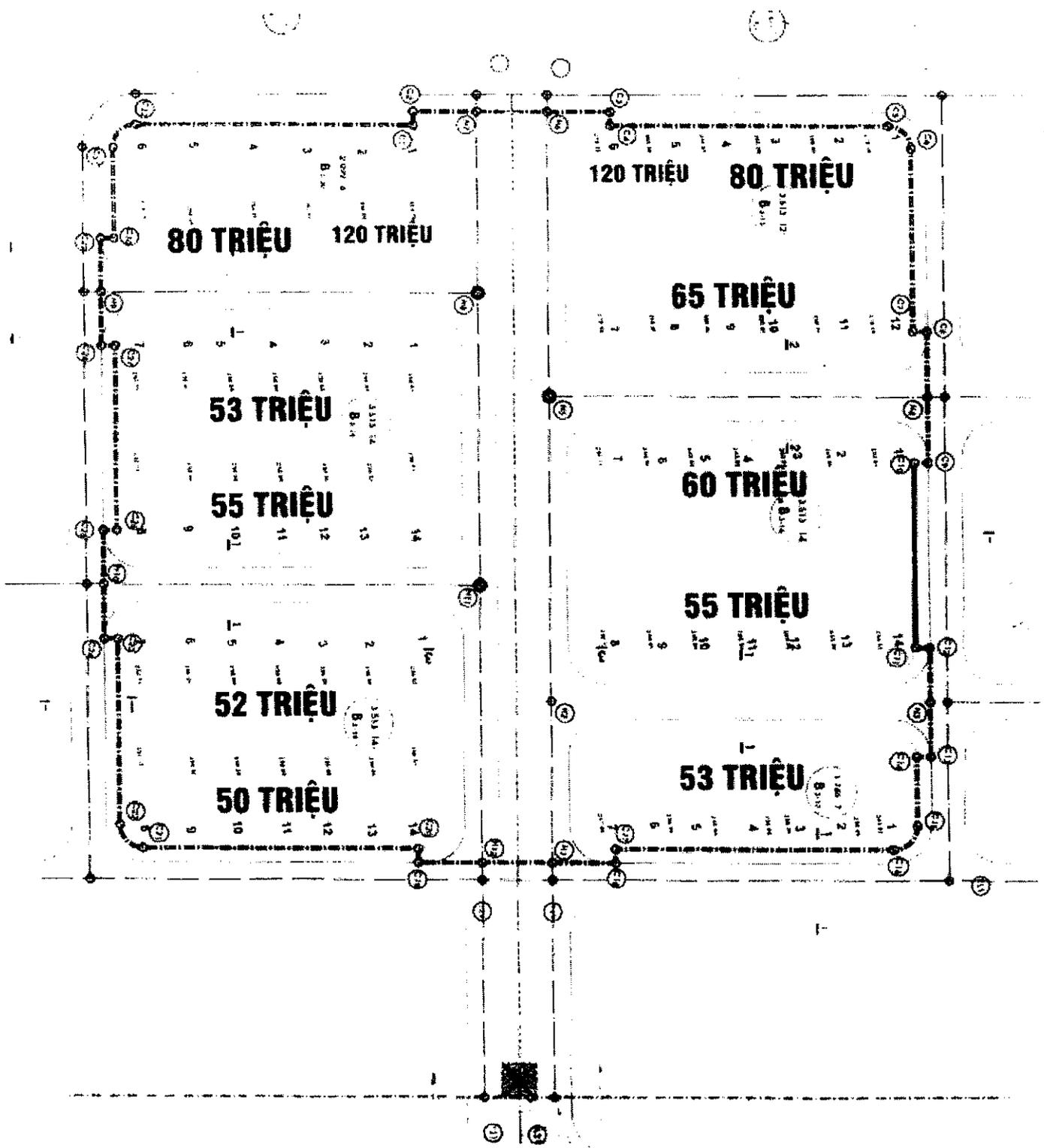
PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Công văn số/CV-DVFSC ngày 06 tháng 3 năm 2025 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và dịch vụ tài chính Đà Nẵng)

Stt	Hạng mục	Số liệu	Nguồn thông tin	Tỷ lệ chênh lệch giữa đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông và đất ở biệt thự trong cùng khu vực (1) / (2)
I	Thông tin 1			1,13
1	Giá đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông - đồng/m ²	18.000.000		<p>Mặt trước tiếp giáp đường quy hoạch 7,5m, mặt sau tiếp giáp khoảng đất cây xanh, hành lang an toàn tuyến điện 220kv (rộng từ 30m-95m tùy vị trí)</p>
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán Quý 1/2017 của sân Sunland: Đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông (đường quy hoạch 7,5m) thuộc Block B2-2 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân (Đào Vip). Giá bán 18 triệu đồng/m²</i></p>				
2	Giá đất ở biệt thự - đồng/m ²	16.000.000		
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán Quý 1/2017 của sân Sunland: Đất ở biệt thự mặt tiền đường quy hoạch 7,5m thuộc Block B2-4 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân (Đào Vip). Giá bán 16 triệu đồng/m²</i></p>				

II Thông tin 2				1,28
1	Giá đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông - đồng/m ²	25.000.000		Mặt trước tiếp giáp đường quy hoạch 7,5m - tiếp đến là khoảng đất cây xanh, hành lang an toàn tuyến điện (rộng từ 40m -75m tùy vị trí)
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán thời điểm Quý 2/2018 của sàn Sunland: Đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông (đường quy hoạch 7,5m) thuộc Block B2-48 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân - Giai đoạn 2. Giá bán 25 triệu đồng/m²</i></p>				
2	Giá đất ở biệt thự - đồng/m ²	19.500.000		1,38 Mặt trước tiếp giáp đường quy hoạch 7,5m, mặt sau tiếp giáp khoảng đất cây xanh (rộng từ 20m-50m tùy vị trí)
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán thời điểm Quý 2/2018 của sàn Sunland: Đất ở biệt thự mặt tiền đường quy hoạch 7,5m thuộc Block B2-53 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân - Giai đoạn 2. Giá bán 19.5 triệu đồng/m²</i></p>				
III Thông tin 3				
1	Giá đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông - đồng/m ²	22.000.000	<p>MỞ BÁN KHU ĐÔ THỊ SINH THÁI HOA XUÂN 13/03/2017 - 28/03/2017 CHIẾT KHẤU 8%</p> 	
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán Quý 1/2017 của sàn Sunland: Đất ở biệt thự có vị trí tiếp giáp mặt sông (đường quy hoạch 7,5m) thuộc Block B2-4 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân (Đào Vip). Giá bán 22 triệu đồng/m²</i></p>				
2	Giá đất ở biệt thự - đồng/m ²	16.000.000		
<p><i>Nguồn thông tin: Thông báo mở bán Quý 1/2017 của sàn Sunland: Đất ở biệt thự mặt tiền đường quy hoạch 7,5m thuộc Block B2-4 dự án Khu đô thị sinh thái Hòa Xuân (Đào Vip). Giá bán 16 triệu đồng/m²</i></p>				

MỞ BÁN MŨI DỰ ÁN EURO VILLAGE CHIẾT KHẤU 3% THANH TOÁN TRONG VÒNG 1 THÁNG



Bảng số 1**CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH (NĂM 2020=100)**

Đơn vị tính: %

STT	Loại công trình	Chỉ số giá quý II/2024 so với
		Năm gốc 2020
I	Công trình dân dụng	
1	Công trình nhà ở	112,42
2	Công trình giáo dục	112,04
3	Công trình văn hóa	112,17
4	Trụ sở cơ quan nhà nước	110,88
5	Công trình y tế (trạm y tế..)	111,26
6	Công trình thể thao	110,89
II	Công trình công nghiệp	
1	Đường dây	110,61
2	Trạm biến áp	110,86
III	Công trình hạ tầng kỹ thuật	
1	Công trình cấp nước	109,95
2	Công trình mạng thoát nước	116,80
3	Công trình chiếu sáng công cộng	115,47
IV	Công trình giao thông	
1	Đường bê tông xi măng	116,62
2	Đường bê tông nhựa	115,51
V	Công trình NN & PTNT	
1	Công trình trên kênh và bờ bao các loại	117,39

Bảng số 1**CHỈ SỐ GIÁ XÂY DỰNG CÔNG TRÌNH (NĂM 2020=100)**

Đơn vị tính: %

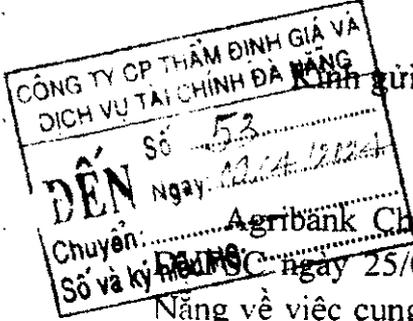
STT	Loại công trình	Chỉ số giá quý IV/2023 so với
		Năm gốc 2020
I	Công trình dân dụng	
1	Công trình nhà ở	110,63
2	Công trình giáo dục	110,06
3	Công trình văn hóa	110,20
4	Trụ sở cơ quan nhà nước	109,78
5	Công trình y tế (trạm y tế..)	110,20
6	Công trình thể thao	109,40
II	Công trình công nghiệp	
1	Đường dây	111,24
2	Trạm biến áp	109,43
III	Công trình hạ tầng kỹ thuật	
1	Công trình cấp nước	107,60
2	Công trình mạng thoát nước	114,28
3	Công trình chiếu sáng công cộng	117,71
IV	Công trình giao thông	
1	Đường bê tông xi măng	115,04
2	Đường bê tông nhựa	116,85
V	Công trình NN & PTNT	
1	Công trình trên kênh và bờ bao các loại	114,98

NGÂN HÀNG NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN VIỆT NAM
CHI NHÁNH THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 347/NHNo.ĐN-PC
Về việc cung cấp thông tin lãi suất

Đà Nẵng, ngày 04 tháng 4 năm 2024



Kính gửi: Công ty CP thẩm định giá và dịch vụ tài chính Đà Nẵng.

Chi nhánh thành phố Đà Nẵng có nhận được Công văn số 94/CV-Năng về việc cung cấp thông tin lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân và lãi suất cho vay trung hạn bình quân trên địa bàn TP Đà Nẵng từ năm 2017 đến đầu năm 2024.

Nay, ngân hàng cung cấp thông tin theo đề nghị của Công ty như sau:

Thời gian	Thông tin lãi suất tại ngân hàng (%/năm)	
	Lãi suất cho vay trung hạn (từ 01 năm đến 03 năm) bình quân của loại tiền vay VNĐ	Lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi bằng tiền Việt Nam kỳ hạn 12 tháng
Quý 1/2017	10.0	6.6
Quý 2/2017	10.1	6.7
Quý 3/2017	10.1	6.7
Quý 4/2017	10.2	6.7
Quý 1/2018	10.2	6.8
Quý 2/2018	10.2	6.8
Quý 3/2018	10.3	6.8
Quý 4/2018	10.3	6.8
Quý 1/2019	10.4	6.8
Quý 2/2019	10.4	6.8
Quý 3/2019	10.4	6.8
Quý 4/2019	10.5	6.8
Quý 1/2020	10.5	6.8
Quý 2/2020	10.6	6.8
Quý 3/2020	10.6	6.7
Quý 4/2020	10.4	6.6
Quý 1/2021	10.3	6.5
Quý 2/2021	10.2	6
Quý 3/2021	9.2	5.9
Quý 4/2021	9.1	5.9
Quý 1/2022	9.7	5.7
Quý 2/2022	9.6	5.5
Quý 3/2022	9.6	5.5

Quý 4/2022	10.0	5.8
Quý 1/2023	10.9	6.4
Quý 2/2023	10.5	6.5
Quý 3/2023	10.1	6.5
Quý 4/2023	9.4	6.4
Quý 1/2024	9.1	5.9

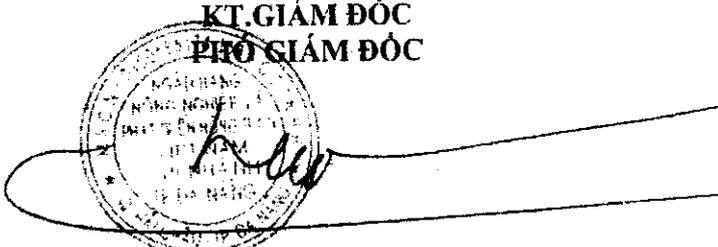
Agribank Chi nhánh thành phố Đà Nẵng đề nghị Công ty sử dụng thông tin đúng mục đích đề nghị, thực hiện bảo mật và không cung cấp cho bên thứ ba bất kỳ.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên:
- Lưu: TH..

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Đoàn Phúc

Kính gửi: Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Đà Nẵng

Trả lời công văn số 94/DVFSC ngày 25/03/2024 của Công ty Cổ phần Thẩm định giá và Dịch vụ Tài chính Đà Nẵng "Về hỗ trợ cung cấp thông tin lãi suất tiền gửi tiết kiệm và cho vay trung hạn của các Ngân hàng Thương mại Nhà nước trên địa bàn thành phố Đà Nẵng". BIDV Chi nhánh Đà Nẵng thông tin đến Quý Công ty như sau:

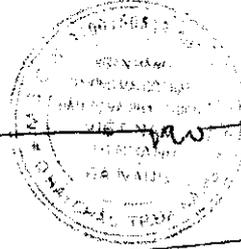
Thời gian	Lãi suất cho vay trung hạn (1-3 năm) bình quân của loại tiền vay VNĐ, đối tượng khách hàng Tổ chức kinh tế, để thực hiện dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản (%/năm)	Lãi suất tiền gửi có kỳ hạn bình quân của loại tiền gửi VNĐ, đối tượng khách hàng Tổ chức kinh tế, kỳ hạn 12 tháng (%/năm)
Quý 1/2020	11.8	6.3
Quý 2/2020	11.5	6.0
Quý 3/2020	10.8	5.3
Quý 4/2020	10.4	4.9
Quý 1/2021	10.4	4.9
Quý 2/2021	10.4	4.9
Quý 3/2021	10.3	4.8
Quý 4/2021	10.3	4.8
Quý 1/2022	10.3	4.8
Quý 2/2022	10.4	4.9
Quý 3/2022	10.7	5.2
Quý 4/2022	11.7	6.2
Quý 1/2023	11.5	6.0

Quý 2/2023	10.7	5.2
Quý 3/2023	10.4	4.9
Quý 4/2023	10.0	4.5
Quý 1/2024	9.7	4.2

Ghi chú: Lãi suất cho vay nói trên có tính chất tham khảo, lãi suất cho vay trong từng trường hợp cụ thể được xác định trên cơ sở đánh giá khách hàng, dự án đầu tư, kinh doanh cụ thể và các quy định nội bộ khác của BIDV.

Trân trọng. 

GIÁM ĐỐC 



Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu QLNB.

Nguyễn Dương Đăng

Đà Nẵng, ngày 13 tháng 06 năm 2024

Số: 439/CV-ĐAN-KT
Về Cung cấp thông tin lãi suất

Kính gửi: Công ty CP thẩm định giá và dịch vụ tài chính Đà Nẵng

Phúc đáp công văn số 94/CV-ĐVFSC ngày 25/03/2024 của Quý Công ty, Vietcombank Đà Nẵng cung cấp thông tin lãi suất VND (thay thế công văn đã gửi số 439/CV-ĐAN-KT ngày 01/04/2024) phục vụ công tác định giá đất theo quy định tại Nghị định 12/2024/NĐ-CP ngày 05/02/2024 sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 44/2024/NĐ-CP ngày 15/05/2024 như sau:

Thời gian	Lãi suất cho vay trung hạn VND	Lãi suất tiết kiệm VND kì hạn 12 tháng
Quý 1/2017	9,7	6,5
Quý 2/2017	9,7	6,5
Quý 3/2017	9,7	6,5
Quý 4/2017	9,7	6,5
Quý 1/2018	9,6	6,4
Quý 2/2018	9,6	6,4
Quý 3/2018	9,8	6,6
Quý 4/2018	10,0	6,8
Quý 1/2019	10,0	6,8
Quý 2/2019	10,0	6,8
Quý 3/2019	10,0	6,8
Quý 4/2019	10,0	6,8
Quý 1/2020	9,8	6,6
Quý 2/2020	9,7	6,5
Quý 3/2020	9,2	6,0
Quý 4/2020	8,8	5,6
Quý 1/2021	8,7	5,5
Quý 2/2021	8,7	5,5
Quý 3/2021	8,7	5,5
Quý 4/2021	8,7	5,5
Quý 1/2022	8,7	5,5
Quý 2/2022	8,7	5,5



Quý 3 2022	9,6	6,4
Quý 4 2022	10,6	7,4
Quý 1 2023	10,4	7,2
Quý 2 2023	9,5	6,3
Quý 3 2023	8,7	5,5
Quý 4 2023	8,0	4,8
Quý 1 2024	7,9	4,7

Trân trọng!

- *Nơi nhận:* như trên
 Lưu: Văn thư, Phòng K1



GIẤM ĐỐC

ĐẶNG NGỌC BỬU QUỲNH



NHÀ TM TNHH MTV XÂY DỰNG
VIỆT NAM
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 302/2024/ CV-CNĐN

Đà Nẵng, ngày 28 tháng 08 năm 2024

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

ĐẾN

Số: 22823

Ngày: 30/08/2024 Kính gửi: Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố Đà Nẵng

Chuyên:

Số và ký hiệu HS: Căn cứ công văn số 3506/STNMT-KTD ngày 20/07/2024 "V/v hỗ trợ cung cấp lãi suất phục vụ công tác xác định giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng";

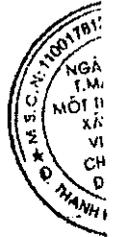
Căn cứ công văn số 4003/STNMT-KTD ngày 22/08/2024 "V/v hỗ trợ cung cấp lãi suất phục vụ công tác xác định giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng";

Căn cứ thực tế phát sinh tại Ngân hàng TM TNHH MTV Xây Dựng Việt Nam - Chi nhánh Đà Nẵng.

Ngân hàng Thương Mại TNHH Một Thành Viên Xây Dựng Việt Nam-Chi nhánh Đà Nẵng kính báo cáo thông tin lãi suất cụ thể như sau:

1/Đối với lãi suất cho vay trung hạn:

Thời gian	Lãi suất cho vay trung hạn (từ 01 đến 03 năm) bình quân của loại tiền vay VNĐ để thực hiện Dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản (%)
Quý IV/2010	1,4633
Quý III/2011	1,5721
Quý IV/2011	1,7091
Quý I/2012	3,8861
Quý II/2012	3,8684
Quý III/2012	3,6464
Quý IV/2012	8,2466
Quý I/2013	8,7660
Quý II/2013	11,5565
Quý III/2013	13,1830
Quý IV/2013	13,2451
Quý I/2014	13,2184
Quý II/2014	12,8489
Quý III/2014	12,8523



Quý IV/2014	12,9119
Quý I/2015	12,9430
Quý II/2015	12,9438
Quý III/2015	12,9474
Quý IV/2015	12,9474
Quý I/2016	12,9474
Quý II/2016	12,9474
Quý III/2016	12,9316
Quý IV/2016	12,9140
Quý I/2017	12,9066
Quý II/2017	12,8992
Quý III/2017	12,9062
Quý IV/2017	12,9162
Quý I/2018	12,9263
Quý II/2018	12,9375
Quý III/2018	12,9415
Quý IV/2018	12,9450
Quý I/2019	12,9434
Quý II/2019	12,9412
Quý III/2019	12,9364
Quý IV/2019	12,9363
Quý I/2020	12,9362
Quý II/2020	12,9349
Quý III/2020	12,9359
Quý IV/2020	12,9359
Quý I/2021	12,9420
Quý II/2021	12,9401
Quý III/2021	12,9400
Quý IV/2021	12,9412
Quý I/2022	12,9434
Quý II/2022	12,9239
Quý III/2022	12,9338
Quý IV/2022	12,9281
Quý I/2023	12,9255
Quý II/2023	12,9279

Quý III/2023	11,7687
Quý IV/2023	11,7689
Quý I/2024	12,9596
Quý II/2024	10,5029

2/Đối với lãi suất tiền gửi tiết kiệm:

Thời gian	Lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi bằng tiền Việt Nam kỳ hạn 12 tháng
Tháng 07/2011	7,7204
Tháng 08/2011	7,9049
Tháng 09/2011	8,0399
Tháng 10/2011	8,0997
Tháng 11/2011	7,9276
Tháng 12/2011	7,9110
Tháng 01/2012	4,2087
Tháng 02/2012	4,6634
Tháng 03/2012	5,8060
Tháng 04/2012	5,9138
Tháng 05/2012	6,1489
Tháng 06/2012	2,4583
Tháng 07/2012	2,6109
Tháng 08/2012	2,7327
Tháng 09/2012	2,8565
Tháng 10/2012	3,1576
Tháng 11/2012	3,3433
Tháng 12/2012	3,6627
Tháng 01/2013	3,0227
Tháng 02/2013	3,2338
Tháng 03/2013	3,6806
Tháng 04/2013	4,5876
Tháng 05/2013	5,5169
Tháng 06/2013	6,3212
Tháng 07/2013	7,2663
Tháng 08/2013	7,5510
Tháng 09/2013	7,6586
Tháng 10/2013	7,7371
Tháng 11/2013	7,8759
Tháng 12/2013	8,1175
Tháng 01/2014	8,4482
Tháng 02/2014	8,7681
Tháng 03/2014	9,3343
Tháng 04/2014	9,2026

OC
HÀN
TỈNH
ANH
DỰNG
NHÀ
NHÀ
NHÀ
E . 1.1

Tháng 05/2014	9,0926
Tháng 06/2014	9,1574
Tháng 07/2014	8,8956
Tháng 08/2014	8,8248
Tháng 09/2014	8,7805
Tháng 10/2014	8,7335
Tháng 11/2014	8,6953
Tháng 12/2014	8,7094
Tháng 01/2015	8,4629
Tháng 02/2015	8,4458
Tháng 03/2015	7,7967
Tháng 04/2015	7,7540
Tháng 05/2015	7,6666
Tháng 06/2015	7,3647
Tháng 07/2015	7,2113
Tháng 08/2015	7,1952
Tháng 09/2015	7,1836
Tháng 10/2015	7,1701
Tháng 11/2015	7,1618
Tháng 12/2015	7,1354
Tháng 01/2016	7,0675
Tháng 02/2016	7,0243
Tháng 03/2016	7,0087
Tháng 04/2016	7,0090
Tháng 05/2016	7,0119
Tháng 06/2016	7,0233
Tháng 07/2016	7,0314
Tháng 08/2016	7,0341
Tháng 09/2016	7,0370
Tháng 10/2016	7,0396
Tháng 11/2016	7,0392
Tháng 12/2016	7,0331
Tháng 01/2017	7,0282
Tháng 02/2017	7,0587
Tháng 03/2017	7,0529
Tháng 04/2017	7,0946
Tháng 05/2017	7,1750
Tháng 06/2017	7,1705
Tháng 07/2017	7,2242
Tháng 08/2017	7,3139
Tháng 09/2017	7,7768
Tháng 10/2017	7,7815
Tháng 11/2017	7,7917
Tháng 12/2017	7,8514

Tháng 01/2018	7,8846
Tháng 02/2018	7,9108
Tháng 03/2018	7,9734
Tháng 04/2018	7,9802
Tháng 05/2018	7,9861
Tháng 06/2018	8,0048
Tháng 07/2018	7,9766
Tháng 08/2018	7,9308
Tháng 09/2018	7,9296
Tháng 10/2018	7,9336
Tháng 11/2018	7,9302
Tháng 12/2018	7,9487
Tháng 01/2019	7,9443
Tháng 02/2019	7,9656
Tháng 03/2019	7,9677
Tháng 04/2019	7,9437
Tháng 05/2019	7,9085
Tháng 06/2019	7,8904
Tháng 07/2019	7,8707
Tháng 08/2019	7,8666
Tháng 09/2019	7,8750
Tháng 10/2019	7,8834
Tháng 11/2019	8,3065
Tháng 12/2019	8,3075
Tháng 01/2020	8,2883
Tháng 02/2020	8,2651
Tháng 03/2020	8,2750
Tháng 04/2020	8,2783
Tháng 05/2020	8,2727
Tháng 06/2020	8,1670
Tháng 07/2020	8,1080
Tháng 08/2020	8,0657
Tháng 09/2020	8,0170
Tháng 10/2020	7,9408
Tháng 11/2020	7,8909
Tháng 12/2020	7,8342
Tháng 01/2021	7,7417
Tháng 02/2021	7,5474
Tháng 03/2021	7,3507
Tháng 04/2021	7,1625
Tháng 05/2021	7,0840
Tháng 06/2021	6,9823
Tháng 07/2021	6,9239
Tháng 08/2021	6,8980

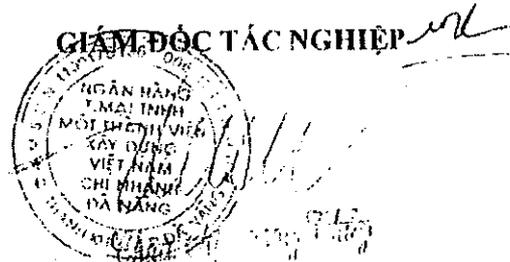


Tháng 09/2021	6,8884
Tháng 10/2021	6,8886
Tháng 11/2021	6,8495
Tháng 12/2021	6,8235
Tháng 01/2022	6,8445
Tháng 02/2022	6,8718
Tháng 03/2022	6,9072
Tháng 04/2022	6,9283
Tháng 05/2022	6,9378
Tháng 06/2022	6,9523
Tháng 07/2022	6,9911
Tháng 08/2022	7,0509
Tháng 09/2022	7,1333
Tháng 10/2022	7,3470
Tháng 11/2022	7,6941
Tháng 12/2022	8,7364
Tháng 01/2023	9,0255
Tháng 02/2023	9,3706
Tháng 03/2023	9,6118
Tháng 04/2023	9,7631
Tháng 05/2023	9,7925
Tháng 06/2023	9,7932
Tháng 07/2023	9,7320
Tháng 08/2023	9,6681
Tháng 09/2023	9,6268
Tháng 10/2023	9,5227
Tháng 11/2023	9,4189
Tháng 12/2023	8,8567
Tháng 01/2024	8,4937
Tháng 02/2024	7,9903
Tháng 03/2024	7,5612
Tháng 04/2024	7,0763
Tháng 05/2024	6,7983
Tháng 06/2024	6,6565

Trân trọng kính báo!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu P.NQ-HC.P.KT-HCTD.



NH TM TNHH MTV ĐẠI DƯƠNG
CHI NHÁNH ĐÀ NẴNGCỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 52/2024/PKHĐN-CNĐN

"Về hỗ trợ, cung cấp lãi suất phục vụ công tác
xác định giá đất trên địa bàn TP Đà Nẵng"

Đà Nẵng, ngày 29 tháng 08 năm 2024

SỔ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Số: 22870

Ngày: 22/08/2024

Chức vụ:

Số và ký hiệu HS:

Kính gửi: UBND Thành Phố Đà Nẵng - Sở Tài Nguyên Và Môi trường

Căn cứ Văn bản yêu cầu số 3506/STNMT-KTĐ của Sở Tài Nguyên Và Môi

trường TP Đà Nẵng ngày 23/07/2024;

Căn cứ theo khoản 6 điều 5 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày
27/06/2024 của Chính phủ quy định về giá đấtCăn cứ theo khoản 9 điều 5 Nghị định số 71/2024/NĐ-CP ngày
27/06/2024 của Chính phủ quy định về giá đất ;

Căn cứ Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 27/06/2024 của chính phủ;

Căn cứ Nghị định số 71/NĐ-CP ngày 27/06/2024 của chính phủ

Chi nhánh Đà Nẵng - Ngân hàng TM TNHH MTV Đại Dương cung cấp
thông tin lãi suất từ năm 2023-2024 như sau:

1. Đối với lãi suất cho vay trung hạn

THỜI GIAN	Lãi suất cho vay trung hạn (từ 01 năm đến 03 năm) bình quân của loại tiền vay VNĐ để thực hiện Dự án đầu tư, kinh doanh Bất động sản (%)
Quý I/2015	10.9
Quý II/2015	10.9
Quý III/2015	10.9
Quý IV/2015	10.9
Quý I/2016	10.9

Quý II/2016	10.9
Quý III/2016	10.5
Quý IV/2016	10.6
Quý I/2017	10.7
Quý II/2017	10.7
Quý III/2017	10.7
Quý IV/2017	10.9
Quý I/2018	11.0
Quý II/2018	11.0
Quý III/2018	11.0
Quý IV/2018	11.0
Quý I/2019	10.75
Quý II/2019	10.75
Quý III/2019	11.08
Quý IV/2019	11.08
Quý I/2020	10.85
Quý II/2020	10.85
Quý III/2020	10.45
Quý IV/2020	10.45
Quý I/2021	9.95
Quý II/2021	9.6

Quý III/2021	9.6
Quý IV/2021	9.8
Quý I/2022	9.8
Quý II/2022	10.05
Quý III/2022	10.45
Quý IV/2022	11.75
Quý I/2023	12.8
Quý II/2023	11.9
Quý III/2023	10.7
Quý IV/2023	9.9
Quý I/2024	9
Quý II/2024	9.5



2. Đối với lãi suất tiền gửi tiết kiệm

THỜI GIAN	Lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi bằng tiền Việt Nam kỳ hạn 12 tháng
Năm 2015	7.20
Năm 2016	7.10
Năm 2017	7.40
Năm 2018	7.50
Năm 2019	7.58
Năm 2020	6.95

Năm 2021	6.30
Năm 2022	8.25
Năm 2023	5.90
Tháng 6/2024	5.5
Tháng 7/2024	5.5

CHI NHÁNH DÀ NẰNG

PHÓ GIÁM ĐỐC
Phạm Trà



GPBANK

Niềm tin mới, giá trị mới

SỞ TÀI CHÍNH VÀ NGÂN HÀNG

Số: 22594
ĐẾN Ngày: 28/8/2024

Chuyến:

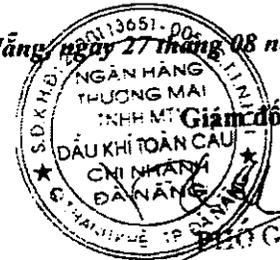
LÃI SUẤT TIỀN GỬI, LÃI SUẤT VAY TRUNG HẠN CỦA GPBANK TẠI CÁC THỜI ĐIỂM NHƯ SAU:

TT	THỜI ĐIỂM	Lãi suất tiền gửi tiết kiệm bình quân của loại tiền gửi VND kỳ hạn 12 tháng (%)				Lãi suất cho vay trung hạn (từ 01 năm đến 03 năm) bình quân của loại tiền vay VNĐ để thực hiện Dự án đầu tư, kinh doanh bất động sản (%)			
		Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV	Quý I	Quý II	Quý III	Quý IV
1	Năm 2007	8,25	8,25	8,25	8,25				
2	Năm 2008	8,5	8,5	8,5	8,5				
3	Năm 2009	7,3	8,8	8,8	9,55				
4	Năm 2010	9,55	11,5	11	13,98			16	20,98
5	Năm 2011	14	14	13,99	14	22,5	28,5	28,49	28,5
6	Năm 2012	13	11,2	12,4	11,5	27,5	22,2	14,9	15
7	Năm 2013	11,5	9,8	9,5	9,5	15	13,8	13,5	13,5
8	Năm 2014	8,5	8,1	7,8	7,3	12	11,6	11,3	10,8
9	Năm 2015	7,4	7,3	7,3	7,2	10,9	10,8	10,8	10,7
10	Năm 2016	6,9	7	6,9	6,9	11	11,1	11	11
11	Năm 2017	7,3	7,3	7,3	7,3	11,5	11,5	11,5	11,5
12	Năm 2018	7,2	7,2	7,5	7,5	11,8	11,8	11,8	11,8
13	Năm 2019	7,2	7,3	7,6	7,75	11,8	12	12	12,1
14	Năm 2020	7,3	7,1	6,2	6,2	12,1	11,85	11,6	11,6
15	Năm 2022	5,7	6,25	6,7	8,3	11,6	11,8	11,8	14,6
16	Năm 2023	8,4	7,8	6	5,2	14,3	13,8	12,8	12,6
17	Tháng 6/2024		5,1			11,7	11,7		
18	Tháng 7/2024		5,1			11,7	11,7		

Lập biểu

PHÓ PHÒNG
Nguyễn Thị Phương Hiền

Đà Nẵng, ngày 27 tháng 08 năm 2024



PHÓ GIÁM ĐỐC
Thân Đình Đại

CHI NHÁNH ĐÀ NẴNG

Số: 428 /CV-CNĐN-TH

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 09 năm 2024

Kính gửi: Sở Tài nguyên và môi trường – UBND Thành phố Đà Nẵng.

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng nhận được công văn số 4158/STNMT-KTD ngày 29/08/2024 về việc hỗ trợ, cung cấp thông tin lãi suất phục vụ công tác xác định giá đất trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

Căn cứ các quy định pháp luật hiện hành, Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng xin thông báo đến quý cơ quan như sau:

1. Số liệu lãi suất cho vay trung, dài hạn VietinBank Đà Nẵng đã cung cấp tại Công văn số 335/CV-CNĐN-TH ngày 24/07/2024 để phúc đáp cho Công văn số 3506/ STNMT-KTD ngày 20/07/2024 của Sở tài nguyên và môi trường TP Đà Nẵng là mức sàn lãi suất cho vay trung, dài hạn (% năm) đối với tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh bất động sản được quy định tại Công văn lãi suất của VietinBank theo từng thời kỳ.

2. Tuy nhiên trong thực tế, tùy vào từng dự án, từng Khách hàng, VietinBank Đà Nẵng đã áp dụng các mức Lãi suất cho vay trung, dài hạn phù hợp đối với tổ chức kinh tế để thực hiện dự án đầu tư kinh doanh bất động sản bình quân qua các thời kỳ như sau:

Thời gian	Lãi suất (% năm)
Quý 1/2015	12,20
Quý 2/2015	12,20
Quý 3/2015	12,20
Quý 4/2015	11,30
Quý 1/2016	10,17
Quý 2/2016	9,91
Quý 3/2016	10,91
Quý 4/2016	10,92
Quý 1/2017	10,90
Quý 2/2017	9,92
Quý 3/2017	9,92
Quý 4/2017	9,92
Quý 1/2018	9,92
Quý 2/2018	9,92
Quý 3/2018	9,92
Quý 4/2018	9,92
Quý 1/2019	9,92
Quý 2/2019	9,92
Quý 3/2019	9,92
Quý 4/2019	9,92
Quý 1/2020	9,92
Quý 2/2020	9,92
Quý 3/2020	9,92
Quý 4/2020	9,92
Quý 1/2021	9,92
Quý 2/2021	9,92
Quý 3/2021	9,92
Quý 4/2021	9,92
Quý 1/2022	9,92
Quý 2/2022	9,92
Quý 3/2022	9,92
Quý 4/2022	9,92
Quý 1/2023	9,92
Quý 2/2023	9,92
Quý 3/2023	9,92
Quý 4/2023	9,92
Quý 1/2024	9,92
Quý 2/2024	9,92
Quý 3/2024	9,92
Quý 4/2024	9,92

Quý 3/2018	10.80
Quý 4/2018	10.80
Quý 1/2019	10.80
Quý 2/2019	10.80
Quý 3/2019	11.00
Quý 4/2019	10.85
Quý 1/2020	10.85
Quý 2/2020	10.64
Quý 3/2020	10.29
Quý 4/2020	9.98
Quý 1/2021	9.98
Quý 2/2021	9.98
Quý 3/2021	9.99
Quý 4/2021	9.99
Quý 1/2022	9.99
Quý 2/2022	10.15
Quý 3/2022	10.15
Quý 4/2022	12.12
Quý 1/2023	12.10
Quý 2/2023	11.66
Quý 3/2023	10.93
Quý 4/2023	11.05
Quý 1/2024	10.80
Quý 2/2024	11.01

Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - CN Đà Nẵng thông báo để Quý cơ quan được biết.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Nội bộ
- Lưu P.H



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG
Số: 713 / QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Đà Nẵng, ngày 24 tháng 01 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL:1/500
Dự án Olalani Riverside Towers

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;
Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số: 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009;
Căn cứ Quyết định số: 19/2006/QĐ-UBND ngày 10 tháng 3 năm 2006 của
UBND thành phố Đà Nẵng về việc ban hành Quy định về quản lý quy hoạch xây dựng
đô thị trên địa bàn thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Quyết định số: 2053/QĐ-UBND ngày 22 tháng 03 năm 2013 của UBND
thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt điều chỉnh Đồ án quy hoạch chi tiết TL
Dự án Olalani Riverside Towers;

Xét nội dung Tờ trình số 40/2013/TTr-MPC ngày 23 tháng 12 năm 2013 của
Công ty Cổ phần Mỹ Phúc đề nghị phê duyệt Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi
tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers;

Theo đề nghị của Sở Xây dựng tại nội dung Tờ trình số 28/TTr-SXD ngày 14
tháng 01 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án
Olalani Riverside Towers; kèm theo bản vẽ Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch do
Viện Quy hoạch xây dựng lập với những nội dung chính như sau:

I. Vị trí và ranh giới điều chỉnh quy hoạch:

1. Vị trí:

Khu đất nằm tại phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng.

2. Ranh giới quy hoạch:

- Ranh giới điều chỉnh quy hoạch Dự án Olalani Riverside Towers được xác
định bởi các điểm: R1, R2, ..., R17.

- Ranh giới phần mặt nước thuê được xác định bởi các điểm: R11, R12, ..., R23.

3. Quy mô:

- Tổng diện tích đất quy hoạch trước điều chỉnh : **81.458 m².**

- Tổng diện tích đất quy hoạch sau điều chỉnh : **81.458 m².**

- Phần mặt nước thuê có bề rộng 77m với diện tích: **65.705 m².**

4. Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

Điều chỉnh các lô đất Thương mại Dịch vụ có ký hiệu A2-1, A2-2, A2-3 thành
các lô đất ở có các ký hiệu B1-1, B1-2, B1-3 để xây dựng Chung cư cao cấp kết hợp
Trung tâm thương mại và khách sạn cao tầng (từ 25 đến 30 tầng);

Điều chỉnh các lô đất Thương mại Dịch vụ có ký hiệu A2-4, A2-5 thành các lô đất ở có ký hiệu B2-1, B2-2.

II. Quy hoạch sử dụng đất:

Bảng cân bằng sử dụng đất

S T T	Thành phần	Quy hoạch phê duyệt				Quy hoạch điều chỉnh			
		Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số Lô (Lô)	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số Lô (Lô)
1	Đất Thương mại Dịch vụ	A2	25.500	31,30	106	-	-	-	-
		A2-1	3.950	-	6	-	-	-	-
		A2-2	2.532	-	1	-	-	-	-
		A2-3	8.578	-	8	-	-	-	-
		A2-4	4.708	-	42	-	-	-	-
		A2-5	5.732	-	49	-	-	-	-
2	Đất Chung cư cao cấp kết hợp Trung tâm thương mại và khách sạn cao tầng (từ 25 đến 30 tầng)	-	-	-	-	B1	15.060	18,48	15
		-	-	-	-	B1-1	3.950	-	-
		-	-	-	-	B1-2	2.532	-	-
		-	-	-	-	B1-3	8.578	-	8
3	Đất ở chia lô liền kề	B2	12.980	15,93	118	B2	23.420	28,75	211
		B2-1	2.387	-	22	B2-1	7.096	-	64
		B2-2	3.825	-	35	B2-2	9.556	-	86
		B2-3	3.226	-	29	B2-3	3.226	-	29
		B2-4	3.542	-	32	B2-4	3.542	-	32
4	Đất ở biệt thự	B4	7.522	9,23	25	B4	7.522	9,23	25
		B4-1	3.934	-	13	B4-1	3.934	-	13
		B4-2	3.588	-	12	B4-2	3.588	-	12
5	Đất giao thông	-	34.850	42,80	-	34.850	42,80	-	
6	Đất cây xanh	-	606	0,74	-	606	0,74	-	
Tổng cộng			81.458	100,00		81.458	100,00		

Điều 2.

- Công ty Cổ phần Mỹ Phúc có trách nhiệm liên hệ với các cơ quan liên quan lập thủ tục các bước xây dựng cơ bản tiếp theo đúng quy định.

- Giao UBND quận Sơn Trà chủ trì, phối hợp với đơn vị có liên quan tổ chức việc công bố công khai Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch được duyệt theo quy định.

- Giao Sở Xây dựng, UBND quận Sơn Trà quản lý quy hoạch được duyệt theo đúng chức năng và nhiệm vụ được giao.

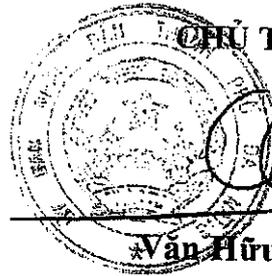
- Giao Sở Tài nguyên - Môi trường căn cứ quy hoạch được duyệt, lập thủ tục thu hồi đất, giao đất theo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những nội dung tại các Quyết định trước đây của Chủ tịch UBND thành phố liên quan đến quy hoạch Dự án Olalani Riverside Tower không trái với nội dung của Quyết định này vẫn còn hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố Đà Nẵng; Giám đốc các Sở: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường; Chủ tịch UBND quận Sơn Trà; Chủ tịch UBND phường Nại Hiên Đông; Giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Phúc; Viện trưởng Viện Quy hoạch xây dựng Đà Nẵng; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan căn cứ Quyết định thi hành. / 

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- Lưu: VT, QL Đô thị.


CHỦ TỊCH

Văn Hữu Chiến

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500
Dự án Olalani Riverside Towers, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN SƠN TRÀ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội khóa 14 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị định số 34/2021/NĐ-CP ngày 29 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Nghị quyết số 119/2020/QH14 ngày 19 tháng 6 năm 2020 của Quốc hội khóa 14 về thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị và một số cơ chế, chính sách đặc thù phát triển thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị số 30/2009/QH12 ngày 17 tháng 6 năm 2009 của Quốc hội và văn bản hợp nhất số 16/VBHN-VPQH ngày 15 tháng 7 năm 2020;

Căn cứ Luật Kiến trúc số 40/2019/QH14 ngày 13 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội;

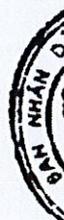
Căn cứ Luật số 35/2018/QH14 ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 luật có liên quan đến quy hoạch;

Căn cứ Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ về việc Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 quy định chi tiết một số nội dung về quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BXD ngày 19 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng về việc Ban hành QCVN 01:2021/BXD quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về Quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 04/2022/TT-BXD ngày 24 tháng 10 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ nhiệm vụ và hồ sơ đồ án quy hoạch xây dựng vùng liên huyện, quy hoạch xây dựng vùng huyện, quy hoạch đô thị, quy hoạch xây dựng khu chức năng và quy hoạch nông thôn;



Căn cứ Thông tư số 06/2013/TT-BXD ngày 13 tháng 5 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn nội dung thiết kế đô thị;

Căn cứ Quyết định số 359/QĐ-TTg ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Đà Nẵng đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 2451/QĐ-UBND ngày 07 tháng 11 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng phê duyệt đồ án quy hoạch phân khu Ven sông Hàn và bờ Đông, TL 1/2.000;

Căn cứ Quyết định số 713/QĐ-UBND ngày 24 tháng 01 năm 2014 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phê duyệt Tổng mặt bằng điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL:1/500 Dự án Olalani Riverside Towers;

Căn cứ Quyết định số 63/2023/QĐ-UBND ngày 28 tháng 12 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Ban hành quy chế quản lý kiến trúc thành phố Đà Nẵng;

Căn cứ Công văn số 7957/UBND-ĐTĐT ngày 26 tháng 11 năm 2021 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc phản biện xã hội phương án điều chỉnh quy hoạch Dự án Bất động sản và Bến du thuyền, Dự án Olalani (các Dự án ven sông Hàn);

Căn cứ Công văn số 9112/SXD-QHKT&PTĐT ngày 01 tháng 12 năm 2021 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 896/SXD-QHKT&PTĐT ngày 15 tháng 02 năm 2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Thông báo số 36/TB-TĐ ngày 04 tháng 4 năm 2022 Thông báo Kết luận của hội đồng Tư vấn về kiến trúc thành phố Đà Nẵng tại cuộc họp nge Công ty Mỹ Phúc và Công ty Bến Du Thuyền Đà Nẵng báo cáo ý tưởng điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani

Căn cứ Công văn số 2672/SXD-QHKT&PTĐT ngày 27 tháng 4 năm 2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền và dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 3902/SXD-QHKT&PTĐT ngày 08 tháng 6 năm 2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 4485/SXD-QHKT&PTĐT ngày 28 tháng 6 năm 2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 4857/SXD-QHKT&PTĐT ngày 11 tháng 7 năm 2022 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc thống nhất phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 196/HĐND-ĐT ngày 07 tháng 9 năm 2022 của Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến phương án điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 659/CV-BCSD ngày 23 tháng 11 năm 2022 của Ban cán sự đảng UBND thành phố về việc liên quan đến dự án Olalani và dự án Bất động sản và Bến du thuyền;

Căn cứ Thông báo số 383-TB/TU ngày 08 tháng 12 năm 2022 của Thành ủy Đà Nẵng Thông báo kết luận của Ban Thường vụ thành ủy tại cuộc họp ngày 29,30/11/2022;

Căn cứ Công văn số 267/UBND-SXD ngày 16 tháng 01 năm 2023 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc liên quan đến điều chỉnh quy hoạch dự án Bất động sản và Bến du thuyền, dự án Olalani;

Căn cứ Công văn số 1754/UBND-ĐCXĐ ngày 02 tháng 11 năm 2023 của UBND phường Nại Hiên Đông về việc lấy ý kiến cộng đồng dân cư liên quan đến điều chỉnh quy hoạch chi tiết 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers;

Căn cứ Quyết định số 517/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024 của UBND quận Sơn Trà về việc Phê duyệt nhiệm vụ điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers;

Căn cứ Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 32121000021 do UBND thành phố cấp lần đầu vào ngày 23 tháng 10 năm 2008, cấp điều chỉnh lần thứ 01 ngày 3 tháng 4 năm 2014;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư (điều chỉnh lần thứ 2 ngày 13/4/2024);

Xét nội dung Tờ trình số 02/2024/TTr-MPC ngày 07 tháng 3 năm 2024 của Công ty Cổ phần Mỹ Phúc về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chi tiết 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers;

Theo Công văn số 2477/SXD-QHKT&PTĐT ngày 13 tháng 4 năm 2024 của Sở Xây dựng thành phố Đà Nẵng về việc lấy ý kiến đối với hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 dự án Olalani Riverside Towers;

Căn cứ kết quả biểu quyết của Thành viên UBND quận thông qua các phiếu lấy ý kiến điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà;

Theo đề nghị của phòng Quản lý đô thị tại Báo cáo số 290/BC-QLĐT ngày 25 tháng 3 năm 2024 về việc thẩm định hồ sơ Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers, phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers, kèm theo hồ sơ do Công ty Tư vấn Xây dựng Ánh Dương lập, với những nội dung chính sau:

1. Phạm vi ranh giới, diện tích, tính chất khu vực lập quy hoạch chi tiết

a) Vị trí: Khu đất lập điều chỉnh quy hoạch thuộc Phường Nại Hiên Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng.

b) Phạm vi ranh giới điều chỉnh quy hoạch được xác định bởi các điểm R1, R2, R3, R4, A1, A2,..., A14, R11, R12,..., R21 và B1, B2,..., B14 (cầu tàu) được giới hạn như sau:

- Phía Đông giáp : đường Trần Hưng Đạo;
- Phía Tây giáp : sông Hàn;
- Phía Bắc giáp : đất quy hoạch Công viên cây xanh;
- Phía Nam giáp : vỉa hè đường Trần Hưng Đạo.

c) Quy mô

- Tổng diện tích dự án : 81.458,00m².
- Tổng diện tích nghiên cứu điều chỉnh quy hoạch : 56.384,97m².
- Diện tích khu vực thuê mặt nước khoảng : 6.365,70 m².

d) Tính chất

Là khu đất xây dựng nhà ở liền kề, biệt thự, nhà chung cư với đầy đủ các hệ thống hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật đồng bộ.

2. Các chỉ tiêu cơ bản về dân số, đất đai, hạ tầng xã hội và hạ tầng kỹ thuật:

Các chỉ tiêu chính về sử dụng đất theo QHPK Ven sông Hàn và bờ Đông

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
1	Đất hỗn hợp	ha	6,6
2	Đất cây xanh công cộng	ha	0,5
3	Chỉ tiêu dân số	người	3.990
4	Tầng cao xây dựng	tầng	3-30
5	Chiều cao xây dựng	mét	≤117

Các chỉ tiêu chính về Hạ tầng kỹ thuật theo QCVN 01:2021/BXD

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
1	Cấp nước		
	Cấp nước sinh hoạt	L/ng.ngđ	170-250
	Nước cho công cộng và dịch vụ	L/m ² sàn.ngđ	≥ 2
	Nước rửa đường	L/m ² .ngđ	0,5-1,0
	Nước tưới cây xanh	L/m ² .ngđ	3
	Nước thoát	% tổng nước cấp	10
2	Cấp điện		
	Nhà ở thấp tầng	kW/hộ	3-5
	Đất dịch vụ công cộng	kW/m ² sàn	0.03
	Chiếu sáng đường, bãi đỗ xe	kW/ha	12
	Chiếu sáng công viên, cây	kW/ha	10

STT	Hạng mục	Đơn vị tính	Chỉ tiêu
	<i>xanh</i>		
	<i>Chiếu sáng giao thông</i>	<i>kW/ha</i>	<i>12</i>
3	Thoát nước thải		
	<i>Tiêu chuẩn thải nước</i>	<i>% tiêu chuẩn cấp</i>	<i>100</i>
	<i>Tỷ lệ thu gom</i>	<i>%</i>	<i>100</i>
4	Chất thải rắn		
	<i>Chất thải rắn sinh hoạt</i>	<i>Kg/ng.ngđ</i>	<i>1,0</i>
	<i>Tỷ lệ thu gom</i>	<i>%</i>	<i>100</i>
5	Thoát nước mưa		Tần suất P=5
6	Thông tin liên lạc		
	<i>Nhà ở thấp tầng</i>	<i>thuê bao/hộ</i>	<i>1</i>
	<i>Công trình công cộng, hỗn hợp</i>	<i>100m² sàn/Line</i>	<i>1</i>
7	Đất giao thông		
	<i>Đất giao thông</i>	<i>%</i>	<i>≥ 18</i>
8	Chuẩn bị kỹ thuật		
-	Cao độ nền: Chu kỳ lặp lại mực nước ngập tính toán	năm	- 100 (đối với trung tâm đô thị, khu dân cư). - 10 (cây xanh, công viên, thể dục thể thao) * Có kiểm tra khả năng ứng phó với các kịch bản của biến đổi khí hậu và nước biển dâng.
-	Thoát nước mặt	năm	- Kênh, mương: 10 - Cổng chính: 5 - Cổng nhánh: 1 * Có xem xét đến khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu.

3. Nội dung điều chỉnh quy hoạch và Cơ cấu sử dụng đất:

a) Nội dung điều chỉnh quy hoạch:

- Xóa vệt đất chia lô thấp tầng phía Bắc để dành phần đất cho công trình hầm vượt sông Hàn, hai bên hầm là đất chung cư (số tầng cao 24-30 tầng theo quy hoạch được duyệt).

- Tuyến đường ven sông theo quy hoạch được duyệt có đoạn giữa dự án rộng 18m (via hè giáp sông 9m, lòng đường 6m, via hè phía trong 3m), đoạn phía Bắc và phía Nam có via hè 9m. Nay điều chỉnh tuyến đường ven sông có bề rộng 15m (via hè ven sông 6m, lòng đường 6m, via hè còn lại 3m) kéo dài kết nối với tuyến đường ven sông của Dự án Marina Complex, tạo thành trục cảnh quan ven sông xuyên suốt 2 dự án.

- Vệt đất hẹp đầu hồi phía Bắc: Điều chỉnh từ chung cư thành đất ở chia lô liền kề.

- Vệt đất hẹp đầu hồi phía Nam: Điều chỉnh từ chung cư thành đất ở chia lô liền kề. Phần còn lại giữ nguyên đất chung cư cao cấp (số tầng cao 24-30 tầng theo quy hoạch được duyệt).

- Lô đất chung cư giữa dự án: điều chỉnh thành đất biệt thự, nhà liền kề.

- Quy hoạch trục giao thông chính là trục đường Trần Hưng Đạo và đường Lê Văn Duyệt mặt cắt 5-5 có bề rộng B = 27,0m (6,0m + 15,0m + 6,0m), trục đường nội bộ mặt cắt 1-1 có bề rộng B = 33,0m (5,0m + 7,5m + 8,0m + 7,5m + 5,0m), trục đường nội bộ mặt cắt 2-2 có bề rộng B = 15,5m (4,0m + 7,5m + 4,0m), trục đường nội bộ mặt cắt 2A-2A có bề rộng B = 15,0m (4,0m + 7,0m + 4,0m), trục đường nội bộ mặt cắt 3-3 có bề rộng B = 14,5m (3,5m + 7,5m + 3,5m), trục đường nội bộ mặt cắt 4-4, 4A-4A, 4B-4B có bề rộng B = 15,0m (3,0m + 6,0m + 6,0m).

- Đối với cầu tàu và đoạn sà vọt ra ngoài ranh giới bờ kè hiện trạng tại quy hoạch được duyệt, phải được nâng đỡ bằng hệ dầm console, trường hợp đối với đoạn sà có khoảng cách vọt ra sông quá lớn không thể dùng hệ dầm console để nâng đỡ cần tính toán, lựa chọn kết cấu không làm cản trở dòng chảy, tăng khả năng thoát lũ; đồng thời kết cấu, cao trình các hạng mục của công trình phải đảm bảo chống chịu, an toàn, vượt cao trình với lũ tần suất 1% trên sông Hàn. Về khoảng cách cọc, sà cảnh quan và các vấn đề liên quan đến khả năng tác động dòng chảy lũ... đề nghị Nhà đầu tư tính toán dựa trên mô phỏng mô hình thủy văn, thủy lực tính toán và đánh giá tác động ảnh hưởng đến dòng chảy trên cơ sở khoa học là Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án trước khi triển khai lập dự án đầu tư. Trường hợp kết quả tính toán đánh giá tác động môi trường không đạt, đề nghị Nhà đầu tư lập điều chỉnh quy hoạch.

b) Cơ cấu sử dụng đất:

- Quy hoạch khu đất xây dựng nhà ở liền kề, biệt thự, nhà chung cư. Trong đó: Đất nhà chung cư: 15.443,67 m²; Đất nhà ở liền kề: 21.886,44 m²; Đất nhà ở biệt thự: 7.530,46 m²; Đất thuê mặt nước: 6.365,70 m².

- Quy hoạch các khu cây xanh, giao thông: 36.597,43 m².

Bảng tổng hợp cân bằng sử dụng đất toàn dự án

STT	Loại đất	Quy hoạch phê duyệt				Quy hoạch điều chỉnh			
		Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số lô (lô)	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số lô (lô)
1	Đất chung cư cao cấp kết hợp trung tâm thương mại và khách sạn cao tầng (từ 25 đến 30 tầng)	B1	15.060,00	18,49	15				
2	Đất nhà chung cư (từ 24					B1	15.443,67	18,96	3

	đến 30 tầng)								
3	Đất nhà ở liền kề	B2	23.420,00	28,75	211	B2	21.886,44	26,87	180
4	Đất nhà ở biệt thự	B4	7.522,00	9,23	25	B4	7.530,46	9,24	20
5	Đường giao thông		34.850,00	42,78	-		30.545,75	37,50	
6	Đất cây xanh		606,00	0,74	-	CX	6.051,68	7,43	7
TỔNG CỘNG			81.458,00	100,00			81.458,00	100,00	
7	Đất thuê mặt nước		65.705,00			TMN	6.365,70		

Bảng tổng hợp cân bằng sử dụng đất khu vực điều chỉnh

STT	Loại đất	Quy hoạch phê duyệt				Quy hoạch điều chỉnh			
		Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số lô (lô)	Ký hiệu	Diện tích (m ²)	Tỷ lệ (%)	Số lô (lô)
1	Đất chung cư cao cấp kết hợp trung tâm thương mại và khách sạn cao tầng (từ 25 đến 30 tầng)	B1	15.060,00	26,71	15				
2	Đất nhà chung cư (từ 24 đến 30 tầng)					B1	15.443,67	27,39	3
3	Đất nhà ở liền kề	B2	11.011,00	19,53	72	B2	6.361,22	11,28	41
4	Đất nhà ở biệt thự	B4	7.522,00	13,34	25	B4	7.530,46	13,36	20
5	Đường giao thông		22.623,97	40,12			21.412,25	37,98	
6	Đất cây xanh		168,00	0,30	2	CX	5.637,37	10,00	5
TỔNG CỘNG			56.384,97	100,00			56.384,97	100,00	
7	Đất thuê mặt nước		65.705,00			TMN	6.365,70		

3. Chi tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị, giải pháp tổ chức không gian, kiến trúc, thiết kế đô thị cho từng lô đất.

a) Chi tiêu sử dụng đất quy hoạch đô thị

STT	TÊN BLOCK	CHỨC NĂNG LÔ ĐẤT	DIỆN TÍCH (M ²)	SỐ LÔ	DÂN SỐ	MDXD (%)	DT SẢN (M ²)	HSSDD (LẦN)	TẦNG CAO
1	B1-1	Đất chung cư xây dựng mới	5.241,08	1	1.235	71,8	57.651,00	11,0	30
2	B1-2	Đất chung cư xây dựng mới	4.635,75	1	794	72,7	53.302,00	11,5	24
3	B1-3	Đất chung cư xây dựng mới	5.566,84	1	1.241	71,3	59.835,00	10,8	30
4	B2-1'	Đất ở xây dựng mới	340,70	2	7	76	1.464,35	5,3	3-5
5	B2-3'	Đất ở xây dựng mới	1.712,96	15	54	70-89	5.652,77	3,3	3
6	B2-4'	Đất ở xây dựng mới	170,23	1	4	76	561,76	3,3	3
7	B2-5	Đất ở xây dựng mới	2.282,37	13	47	68-77	7.531,82	5,3	5
8	B2-6	Đất ở xây dựng mới	1.854,96	10	36	59-84	9.831,29	5,3	5
9	B4-1	Đất ở xây dựng mới	1.689,44	4	14	52-57	5.575,15	3	3
10	B4-2	Đất ở xây dựng mới	5.841,02	16	58	51-58	19.275,37	3	3

11	CX-1	Đất cây xanh công cộng	4.995,28	3	0	5	-	0,1	1
12	CX-2	Đất cây xanh công cộng	150,16	1	0	5	-	0,1	1
13	CX-3	Đất cây xanh công cộng	491,93	1	0	5	-	0,1	1

b) Vị trí, quy mô các công trình ngầm

Tại các khối công trình Chung cư B1-1, B1-2, B1-3: Tối đa 3 tầng hầm.

c) Tổ chức không gian, kiến trúc, thiết kế đô thị.

- Về tổ chức không gian:

+ Hình thành điểm nhấn về không gian kiến trúc và không gian cảnh quan mang tính đặc trưng cho khu đô thị, khai thác lợi thế vị trí đặc địa, tập trung khai thác tuyến cảnh quan ven sông, tạo điều kiện phát triển các loại hình dịch vụ du lịch.

+ Tổng thể hài hòa với môi trường cảnh quan sinh thái, hạn chế các tác động tiêu cực đến môi trường tự nhiên, hạn chế tối đa các nguồn xả thải, sử dụng công trình tiết kiệm năng lượng.

- Về công trình kiến trúc:

+ Kiến trúc công trình dự án với ngôn ngữ kiến trúc tối giản và tinh tế đầy tính nghệ thuật mang lại cho người nhìn một trải nghiệm thị giác đầy mới lạ vừa gần gũi truyền thống vừa hiện đại tiện nghi, nâng tầm kiến trúc đô thị cho cả khu vực, thể hiện chức năng hoạt động của từng công trình. Đảm bảo sự đồng nhất, kết nối trong toàn dự án và các công trình điểm nhấn xung quanh.

+ Điểm nhấn là các khối căn hộ chung cư cao tầng, cũng chính là những không gian sống đẳng cấp, sang trọng với tầm view sông Hàn cho những chủ nhân trong tương lai.

- Về cảnh quan: Tổ chức không gian cây xanh tạo hình ảnh đặc trưng cho khu vực.

- Tổ chức không gian tổng thể: Không gian chủ đạo của dự án là không gian ở bao gồm các công trình nhà ở liền kề, nhà ở biệt thự, chung cư cao tầng,...bên cạnh đó, còn tổ chức các công trình hạ tầng xã hội như đất trường học mẫu giáo, nhà sinh hoạt cộng đồng,...được bố trí tại các nhà chung cư.

- Tổ chức không gian các khu vực chức năng:

+ Trục giao thông chính là trục đường tiếp cận từ đường Trần Hưng Đạo và đường Lê Văn Duyệt, có mặt cắt B = 27m (6m + 15m + 6m).

+ Ngoài trục giao thông chính phát triển tuyến cảnh quan đô thị, một trục cảnh quan ven sông với mặt cắt B=15m, kéo dài xuyên suốt dự án sẽ là trục điểm nhấn cảnh quan cây xanh - mặt nước chính của khu đô thị.

- Chi giới xây dựng công trình, khoảng lùi xây dựng: Thực hiện đúng theo Quy định quản lý kèm theo đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers.

4. Nguồn cung cấp và giải pháp tổ chức mạng lưới hạ tầng kỹ thuật đến từng lô đất:

a) Giao thông:

- Hệ thống giao thông của dự án là lối ra vào dự án, đầu nối giao thông với đường Trần Hưng Đạo qua 4 vị trí:

+ Đường nội bộ mặt cắt 1-1 có quy mô $B=33,0m$ ($5,0m+7,5m+8,0m+7,5m+5,0m$);

+ Đường nội bộ mặt cắt 2-2 có quy mô $B=15,5m$ ($4,0m+7,5m+4,0m$);

+ Đường nội bộ mặt cắt 2A-2A có quy mô $B=15,0m$ ($4,0m+7,0m+4,0m$);

+ Đường nội bộ mặt cắt 3-3 có quy mô $B=14,5m$ ($3,5m+7,5m+3,5m$);

+ Đường nội bộ mặt cắt 4-4; 4A-4A; 4B-4B có quy mô $B=15,0m$ ($3,0m+6,0m+6,0m$).

- Xây dựng hệ thống tổ chức giao thông theo quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019 của bộ giao thông vận tải.

Các nhánh đường thiết kế có mặt cắt tuân theo quy hoạch, cụ thể kích thước như sau:

- Mặt cắt 1-1:

- + Độ dốc ngang mặt đường 1 mái : 2%
- + Bề rộng mặt đường : 7,5m
- + Bề rộng vỉa hè : 5,0x2m
- + Bề rộng dải phân cách : 8,0m
- + Bề rộng nền đường : 33m

- Mặt cắt 2-2:

- + Độ dốc ngang mặt đường 2 mái : 2%
- + Bề rộng mặt đường : 7,5m
- + Bề rộng vỉa hè : 4,0x2m
- + Bề rộng nền đường : 15,5m

- Mặt cắt 2A-2A:

- + Độ dốc ngang mặt đường 2 mái : 2%
- + Bề rộng mặt đường : 7,0m
- + Bề rộng vỉa hè : 4,0x2m
- + Bề rộng nền đường : 15,0m

- Mặt cắt 3-3:

- + Độ dốc ngang mặt đường 2 mái : 2%
- + Bề rộng mặt đường : 7,5m
- + Bề rộng vỉa hè : 3,5x2m
- + Bề rộng nền đường : 14,5m

- Mặt cắt 4-4, 4A-4A, 4B-4B:

- + Độ dốc ngang mặt đường 1 mái : 2%
- + Bề rộng mặt đường : 6m
- + Bề rộng vỉa hè : 6,0; 3,0m

+ Bề rộng nền đường : 15m.

b) Chuẩn bị kỹ thuật và thoát nước:

- Khu vực nghiên cứu thiết kế là khu đất hiện trạng đã san nền, tiếp giáp với tuyến đường Trần Hưng Đạo và tuyến kênh hiện trạng ven sông.

- Lựa chọn cao độ thiết kế san nền dựa trên cao độ tim đường thiết kế và khớp nối với dự án lân cận, hồ sơ Thiết kế bản vẽ thi công đã phê duyệt. Cao độ thiết kế san nền từ +2,00m đến +2,15m.

- Thoát nước mưa:

+ Khu vực thiết kế theo hình thức thoát nước mưa riêng.

+ Nước mưa trong khu vực thiết kế được thu gom bằng hệ thống cống tại các tuyến đường sau đó thoát ra Sông Hàn.

c) Cấp nước:

- Tổng nhu cầu cấp nước: 1.972 m³/ng.đ.

- Nguồn cấp nước: Nguồn nước lấy từ tuyến ống tuyến ống cấp nước đã thi công trên đường Trần Hưng Đạo.

d) Cấp năng lượng và chiếu sáng:

- Tổng công suất điện: 9.100 kVA.

- Nguồn cấp điện: Lấy từ đường dây tuyến trung thế 22kV ngầm trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo cấp điện cho công trình.

- Đường dây trung thế: Từ tuyến trung thế do Điện Lực cấp nguồn đến đầu nối vào tủ RMU trung thế lắp mới, cấp trung thế đầu nối vào cấp nguồn cho máy biến áp lắp đặt mới.

- Trạm biến áp:

+ 02 trạm biến áp xây mới T2 và T3: 2x400kVA cung cấp cho khối nhà thấp tầng và điện sử dụng công cộng.

+ Xây mới 03 trạm biến áp T1 (1x1.600kVA và 1x1.250kVA); T4 (1x1.250kVA và 1x1.000kVA) và T5: (2x1.600kVA) cấp cho 03 khối nhà chung cư.

- Đường dây chiếu sáng: hiện trạng đã có và lắp đặt bổ sung hoặc di dời các đèn phù hợp với tuyến đường giao thông điều chỉnh.

e) Thoát nước thải:

- Nước thải khu chung cư cao tầng được thu gom sau khi được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại sau đó đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của thành phố trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo. Lưu lượng khoảng 1.005 m³/ng.đ.

- Nước thải tại các khu nhà thấp tầng liền kề, biệt thự, công trình dịch vụ... được xử lý sơ bộ qua bể tự hoại và bể tách mỡ bơm ra các hố ga thoát nước thải của mạng lưới hạ tầng và đầu nối vào hệ thống thoát nước thải của thành phố trên vỉa hè đường Trần Hưng Đạo. Lưu lượng khoảng 171 m³/ng.đ.

- Giải pháp thoát nước:

Sử dụng hệ thống thoát nước riêng hoàn toàn đảm bảo thu gom hết lượng nước thải để xử lý.

f) Quản lý chất thải rắn:

- Tổng lượng rác thải sinh hoạt thu gom khoảng 3,99 tấn/ngày.
- + Tại khu vực dự án bố trí điểm tập kết CTR tạm thời.
- + Toàn bộ CTR được vận chuyển về bãi rác Khánh Sơn.
- + Công ty CP Môi trường Đô thị Đà Nẵng là cơ quan quản lý chất thải rắn trên toàn địa bàn thành phố Đà Nẵng.

g) Thông tin liên lạc:

- Ngâm hóa hoàn toàn các tuyến cáp viễn thông xây dựng mới trên địa bàn dự án.
- Quy hoạch hệ thống mạng ngầm hợp lý, đủ tiêu chuẩn, chất lượng và đồng bộ với việc xây dựng hệ thống giao thông.
- Quy hoạch hệ thống mạng đảm bảo cho tất cả các doanh nghiệp viễn thông trên địa bàn sử dụng đảm bảo ngầm hóa mạng cáp viễn thông đáp ứng dịch vụ cho khách hàng.

5. Giải pháp bảo vệ môi trường

- Đánh giá môi trường chiến lược, đưa ra các giải pháp môi trường, các khuyến cáo sử dụng đất, nguồn lực, nhằm giảm thiểu các thiệt hại trong trường hợp thiên tai hoặc biến đổi khí hậu xảy ra,... khi triển khai đầu tư xây dựng theo quy mô quy hoạch.

6. Những hạng mục ưu tiên đầu tư và nguồn lực để thực hiện

- Đầu tư xây dựng khu đô thị gồm hệ thống hạ tầng kỹ thuật đồng bộ, hạ tầng xã hội, tiện ích hạ tầng phục vụ cho sinh hoạt dân cư và vui chơi giải trí trong khuôn viên dự án, hình thành tổ hợp với đầy đủ tiện ích, hướng đến một khu đô thị hiện đại, đẳng cấp.

- Nguồn lực thực hiện từ vốn góp của chủ đầu tư và vốn huy động từ tổ chức tín dụng.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Công ty Cổ phần Mỹ Phúc:

- Công ty Cổ phần Mỹ Phúc thực hiện đầy đủ trách nhiệm của Nhà đầu tư quy định tại khoản 1, Điều 2 của Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2024 của UBND thành phố Đà Nẵng về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư.

- Tổ chức bàn giao quyết định và hồ sơ điều chỉnh quy hoạch chi tiết sau khi UBND quận Sơn Trà phê duyệt đến các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan, làm cơ sở để quản lý và tổ chức thực hiện quy hoạch được phê duyệt.

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tổ chức cắm mốc và bàn giao mốc giới cho địa phương quản lý; phối hợp với Phòng Quản lý đô thị quận Sơn Trà và các đơn vị có liên quan công bố công khai đồ án điều chỉnh quy hoạch chi tiết theo quy định.

- Liên hệ, phối hợp với các cơ quan có liên quan thực hiện các hoạt động đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

- Liên hệ Sở Xây dựng, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông vận tải, Công an Phòng cháy chữa cháy và các đơn vị có liên quan để được hướng dẫn các thủ tục liên quan đến quản lý ngành, thực hiện các hoạt động đầu tư xây dựng theo đúng quy định. Lưu ý: liên hệ Sở Tài nguyên và Môi trường để được hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ tài chính phát sinh (nếu có) do điều chỉnh quy hoạch.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có những vướng mắc phát sinh ảnh hưởng đến vấn đề an ninh – quốc phòng, môi trường phải sớm báo cáo về các cơ quan chức năng để phối hợp xử lý theo đúng các quy định hiện hành.

- Cùng với đơn vị tư vấn – Công ty Tư vấn Xây dựng Ánh Dương chịu trách nhiệm về tính chính xác các số liệu trong hồ sơ quy hoạch.

2. Giao các phòng, UBND phường Nại Hiên Đông:

- Phòng Quản lý đô thị: kiểm tra, đóng dấu thẩm định hồ sơ bản vẽ quy hoạch chi tiết và quy định quản lý theo đề án điều chỉnh quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers phù hợp với nội dung Quyết định này; quản lý quy hoạch chi tiết theo đúng chức năng, nhiệm vụ được giao; cung cấp thông tin về quy hoạch cho cơ quan, tổ chức, cá nhân theo quy định khi có yêu cầu theo đúng thẩm quyền.

- Phòng Tài chính – Kế hoạch căn cứ quy hoạch được duyệt, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến quản lý ngành theo đúng quy định của pháp luật về đầu tư.

- Phòng Tài nguyên và Môi trường căn cứ quy hoạch được duyệt, hướng dẫn Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục liên quan đến quản lý ngành theo đúng quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Những nội dung tại các Quyết định trước đây liên quan đến quy hoạch chi tiết TL 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers trái với Quyết định này không còn hiệu lực thi hành.

Điều 4. Chánh văn phòng UBND quận Sơn Trà; Trưởng các phòng: Quản lý đô thị, Tài chính – Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Đội kiểm tra quy tắc đô thị quận Sơn Trà, Chủ tịch UBND phường Nại Hiên Đông; Giám đốc Công ty Cổ phần Mỹ Phúc; Giám đốc Công ty Tư vấn Xây dựng Ánh Dương; Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân có liên quan căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 4;
- UBND TP Đà Nẵng (để b/c);
- Các Sở: XD, TN&MT, KH&ĐT, TC, GTVT;
- Lưu: VT, P.QLĐTh(14b).

9/11



ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỐ 4190/QĐ-UBND

Đà Nẵng, ngày 07 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc điều chỉnh Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố về việc giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Mỹ Phúc để đầu tư xây dựng dự án Olalani Riverside Towers

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Thông tư số 30/2014/TT-BTNMT ngày 02 tháng 6 năm 2014 của Bộ Trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, thu hồi đất;

Căn cứ Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố về việc giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Mỹ Phúc để đầu tư xây dựng dự án Olalani Riverside Towers;

Căn cứ Quyết định số 789/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2024 của UBND thành phố về việc Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư;

Căn cứ Quyết định số 792/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2024 của UBND thành phố về việc phê duyệt Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của quận Sơn Trà; Quyết định số 1075/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2024 của UBND thành phố về việc bổ sung Kế hoạch sử dụng đất năm 2024 của quận Sơn Trà;

Theo Quyết định số 2330/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2024 của UBND quận Sơn Trà về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chi tiết xây dựng TT. 1/500 Dự án Olalani Riverside Towers, phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà;

Theo đề nghị của Công ty Cổ phần Mỹ Phúc tại Công văn số 36/2024 CV-MPC ngày 18/5/2024 và Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 225/TTr-STNMT ngày 28/5/2024 và Thông báo số 242/TB-VP ngày 07/6/2024 của Văn phòng UBND thành phố về Kết luận của UBND thành phố tại phiên họp ngày 05 tháng 6 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung tại Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố về việc giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Mỹ Phúc để đầu tư xây dựng dự án Olalani Riverside Towers, như sau:

1. Điều chỉnh nội dung Điều 1 Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố, như sau:

Từ: "Điều 1. Giao đất, cho thuê đất cho Công ty Cổ phần Mỹ Phúc để thực hiện Dự án Olalani Riverside Towers tại phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, cụ thể như sau:

- Tổng diện tích đất quy hoạch: 81.158,0m². Trong đó: diện tích giao quyền sử dụng đất: 46.002m², bao gồm:

• Đất ở chia lô liền kề: 23.420,0m², thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

• Đất ở biệt thự: 7.522,0m², thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

• Đất ở xây dựng chung cư cao cấp kết hợp Trung tâm thương mại và khách sạn cao tầng (từ 25 đến 30 tầng): 15.060,0m²; thời hạn sử dụng đất: lâu dài.

• Diện tích đất giao thông và cây xanh: 35.456,0m² (đất công trình công cộng, không thu tiền sử dụng đất).

- Diện tích mặt nước thuê: 65.705,0m²; thời hạn thuê đất: 50 năm.

- Vị trí, ranh giới khu vực giao đất, cho thuê đất do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng xác lập tại bản vẽ kèm theo Quyết định này."

Thành: "Điều 1: Giao đất, cho thuê đất với tổng diện tích 87.823,7m² cho Công ty Cổ phần Mỹ Phúc để thực hiện Dự án Olalani Riverside Towers tại phường Nại Hiền Đông, quận Sơn Trà, thành phố Đà Nẵng, trong đó:

1. Diện tích giao đất có thu tiền sử dụng: 44.860,57m², gồm:

• Đất ở chia lô liền kề: 21.886,44m²; thời hạn sử dụng đất: 50 năm, kể từ ngày 23/10/2008 (theo thời hạn của Quyết định chủ trương đầu tư).

• Đất ở Biệt thự: 7.530,46m²; thời hạn sử dụng đất: 50 năm, kể từ ngày 23/10/2008 (theo thời hạn của Quyết định chủ trương đầu tư).

• Đất chung cư cao cấp: 15.443,67m²; thời hạn sử dụng đất: 50 năm, kể từ ngày 23/10/2008 (theo thời hạn của Quyết định chủ trương đầu tư).

2. Diện tích giao đất không thu tiền sử dụng đất (đất công trình công cộng giao thông, cây xanh, hạ tầng hầm qua sông), sau khi đầu tư xong cơ sở hạ tầng, chủ đầu tư bàn giao cho địa phương quản lý: 36.597,13m², gồm:

• Đất giao thông: 30.545,75m².

• Đất cây xanh: 6.051,68m².

UBND TP. HCM
 SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

3. Cho thuê đất trả tiền thuê đất hàng năm đối với phần diện tích đất có mặt tích cực là 6.365,70m², thời hạn thuê đất 50 năm, kể từ ngày 23/10/2018 theo thời hạn của Quyết định chủ trương đầu tư.

BẢNG CÂN BANG SỬ DỤNG ĐẤT

STT	THÀNH PHẦN SỬ DỤNG ĐẤT	Trước điều chỉnh (QĐ số 3975/QĐ-UBND ngày 18/6/2014)		Sau điều chỉnh		Lãng giảm diện tích (m ²)
		KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (m ²)	KÝ HIỆU	DIỆN TÍCH (m ²)	
1	Đất chung cư kết hợp TTTM và khách sạn cao tầng (25 đến 30 tầng)	B1	15.060,00			15.060,00
2	Đất chung cư cao cấp			B1	15.443,67	15.443,67
3	Đất ở chia lô liền kề	B2	23.420,00	B2	21.886,44	-1.533,56
4	Đất ở biệt thự	B4	7.522,00	B4	7.530,46	8,46
5	Đất giao thông		34.850,00		30.545,75	-4.304,25
6	Đất cây xanh		606,00	CX	6.051,68	5.445,68
TỔNG CỘNG			81.458,00	81.458,00	0,00	
8	Đất thuê mặt nước		65.705,00	TMN	6.365,70	-59.339,30

Vị trí, ranh giới giao đất, cho thuê đất do Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đà Nẵng xác lập tại bản vẽ kèm theo Quyết định này."

2. Bộ nội dung gạch đầu dòng thứ 3 khoản 3 Điều 2 Quyết định số 3975/QĐ-UBND ngày 18 tháng 6 năm 2014 của UBND thành phố.

Điều 2. Giao các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các công việc sau đây:

1. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường:

- Xác định giá thuê đất (theo mục đích sử dụng đất và thời hạn sử dụng đất tại Điều 1) báo cáo Hội đồng thẩm định giá đất thành phố thẩm định trình UBND thành phố xem xét, quyết định hoặc chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố chuyên thông tin cho cơ quan Thuế xác định giá đất theo quy định;

- Phối hợp với UBND quận Sơn Trà và các đơn vị liên quan bàn giao đất trên thực địa; Ký hợp đồng thuê đất với Công ty Cổ phần Mỹ Phúc;

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố chỉnh lý hồ sơ địa chính; trao Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho người sử dụng đất sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính (nếu có) theo quy định của pháp luật;

- Chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư và các đơn vị có liên quan theo dõi tiến độ sử dụng đất, tiến độ thực hiện dự án đầu tư theo quy định.

... Công ty Cổ phần Mỹ Phúc...
... địa chỉ: ...
... Ủy ban Nhân dân Mỹ Phước...
... Ủy ban Nhân dân Bình Dương...

... Ủy ban Nhân dân Mỹ Phước...
... Ủy ban Nhân dân Bình Dương...
... Ủy ban Nhân dân Bình Dương...

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ban hành.
Số Quyết định số 39/S-QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm ...
Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương Quyết định.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND thành phố Thủ Đức, Kế hoạch và Dân tu, Xây dựng, Tài chính, Thương mại và Công nghiệp thành phố Thủ Đức, UBND phường Nội Hiên Đông, Giám đốc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Thủ Đức, Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Thủ Đức, Công ty Cổ phần Mỹ Phúc, Đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Văn phòng UBND tỉnh Bình Dương chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.
Ủy ban Nhân dân tỉnh Bình Dương.

Nơi nhận:
Mẫu số:
1. ỦY BAN NHÂN DÂN 16

16
PHÓ CHỦ TỊCH
Le Quang...